[illegible] 2913 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY THỨ SÁU 19 NOVEMBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	8$00	4$50	2$60	1$00
	8 00	4.50	2 25	
Ngoại-quốc	11 00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10 00	5.00	2.50	

Ai mua báo sẽ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng. Ai ngỏ mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-DUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
Téléphone nº 150

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion . . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées . . . 0$20 la ligne

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE Nº 1760

Làm thế nào cho nước ta có được nhiều nhân-tài du-học ?

IV

Bây giờ những con nhà bần bạc, có tài theo học được, có chí theo học bền mà không làm sao có được cái kinh-phí đi học thì biết trông cậy vào đâu!

Chính-phủ bảo-hộ ở đây cũng đã có đặt ra cái lệ phái học-trò đi du-học; nhưng vì công quĩ có hạn, số chi xuất với số thu nhập phải trù tính cho ngang nhau, mà những công việc về chính-trị, về binh-bị, về hình-ngục, về cảnh-sát, về vệ-sinh, về giáo dục, nhất là về công-tác, mỗi năm tiêu tốn đã quá nhiều mà vẫn còn thèm thèm, hình như thấy vẫn còn cần phải tiêu nữa mà chưa kiếm ra tiền được để đủ tiêu; cái lệ cấp quan-phí cho học-trò đi du-học đặt ra chẳng qua là để tỏ ý tưởng lệ cho người có chí học xa, chứ chưa phải là đã có sức cấp dưỡng nhiều người, cố cho có được nhiều nhân-tài du-học; tính cả trong một xứ Đông-dương này, số người có đến trên dưới hai chục triệu, hãy nói số rất ít là một triệu người có được một nghìn người theo học thì số học trò trong xứ cũng đã có tới trên dưới hai chục nghìn, trong số hai chục nghìn học-trò tưởng ít ra cũng có được đến một nghìn người có chí có tài học đến đại thành được, mà mỗi năm chỉ có được năm mươi suất quan-phí đủ cấp cho được độ năm mươi người đi du-học thì có thấm-tháp vào đâu; con thuyền bể học chỉ có năm mươi người thuận buồm xuôi gió vượt tới được bờ bến văn-minh, còn kể hàng nghìn con người bàng hoàng vơ-vẩn đứng ngóng trông ở bờ bến bên này không phải là không có tài có chí như ai, mà vì một nỗi cái khó bó cái khôn, đành lủi thủi ngang đường thúc thủ mà nhìn người ta đi tới, nghĩ có thiệt-thòi mà có đáng thương đáng tức hay không ? Cả trong một xứ mà mỗi năm được có năm mươi người đi du-học, trong năm mươi người ấy lại chưa hẳn ai cũng học được thành tài, thì chắc đi lọc lại, nhân-tài du-học phỏng còn được mấy người mà đủ ứng dụng cho các công việc yếu cần trong nước.

Người mình cũng đã biết nhân-tài là trọng, du học là cần, mà người có tài có chí theo học được đại thành, cần phải giúp đỡ cho người ta có công ăn học; tự mười mấy năm trước, các nhà có kiến-thức có vị vọng sáng lập ra một hội du-học bảo-trợ tại Bắc-kỳ, rồi sau tại Nam-kỳ Trung-kỳ cũng lục tục có các hội trợ học thành lập; nhưng xét ra cái phạm vi hội còn nhỏ hẹp quá, cái tài-sản hội còn đơn bạc quá, bình thường mỗi hội khéo lắm mỗi năm cũng chỉ có thể cấp dưỡng cho được một vài người; thường thường có hội lại hữu thủy vô chung, rút cục đến chỉ có cái danh trợ học mà cái thực trợ học không có một tí gì cả. Có người bi-quan quá, nói mạt-sát hẳn đi rằng: người Nam ta chưa có cái tư-cách làm việc công ích, lòng tự tư tự lợi ai cũng còn cáu cặn chưa rửa được trong, đối với một sự công ích gì mà dựng ra thành hội thành bè, thì người chủ-trì đã sẵn có một cái mục-đích riêng tây, dĩ công vi tư, mượn cái thế-lực của công chúng, cái tiền góp của đồng-nhân mà thi-hành cái thủ-đoạn phù-thực bà-con, chan dỗi thân giá, người phụ họa thì chỉ vì tình diện nể-nang, vì quyền thế e lệ mà kê đầu vào, cũng kể như là một chuyện phu ứng dịch, đóng tiền vào cũng kể như một cái lễ đưa giăng, chứ tịnh chẳng có biết cái ý nghĩa việc công ích ấy ra sao, chẳng có tin cái mục-đích việc công ấy chút vào cả; đến lúc công việc dần dần nguội lạnh thì kẻ phụ họa chủ dinh chực chân gió lảng ra, kẻ chỉ tụi thì lợi dụng cũng đã được việc rồi, người hội đã chán của hội đã mòn thôi cũng chẳng thiết gì mà day tay mắm miệng nữa; cho nên hội nào cũng vậy, họp thì khi đi khi chẳng, tiền thì khi đóng khi không, một người như thế, trăm nghìn người cũng đều như thế, cứ thế mà hội nát, rồi đến hội tan, làm gì được. Lại có người thiển khiếm quá, bảo rằng: nay mình muốn cho trong nước có được lắm nhân-tài bớt ăn bớt tiêu, gom góp kẻ ít người nhiều lấy tiền nuôi cho họ ăn đi học, mà sau họ học về nào đã chắc họ làm gì cho nước được nhờ, cho dân được lợi, chẳng qua họ cũng chỉ biết thân họ vinh, nhà họ béo, xe ngựa lầu đài, họ ăn chơi cho thỏa thích, huy-chương phẩm trật, họ sĩ-diện cho bảnh-bao, mình xúm nhau nuôi họ mà họ có báo bổ chi lại cho mình, ai còn dại mà đem bóp chắt của nước mắt bồ-hôi làm đại-giá cho kẻ nước lã người dưng mua chuốc được cái vinh qui một thân một nhà, trở lại vênh-váo kiêu kỳ với cùng nòi cùng nước, Ấy vì thế mà các hội trợ học của ta ít ai sốt sắng nữa, gọi mỹ danh là trợ học mà nào đã thấy trợ cho được mấy người đi học thành tài.

Những con nhà bần-học có tài theo học thật khá, có chí theo học thật bền, mà cái khinh-phí đi học, trông về chính-phủ thì phần nhiều đã hụt bước trượt chân, không mong gì hưởng thụ được cái ơn huệ lên trời ấy, trông về các hội-trợ học thì cái tình hình các hội-trợ học trong nước mình như trên vừa kể, cũng khó hồ dễ mấy khi đã có được đồng tiền bát gạo bố thí rộng cho đến nơi án tuyết song huỳnh.

(Còn nữa)

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 16 novembre 1926

Nước Pháp

Một bài diễn-văn của ông Louis Marin

M. Louis Marin, ông thượng bộ Trợ-cấp, diễn-thuyết ngày thứ bảy mới rồi, có chỉ ng ị cái chánh sách của tả-đảng liên-hiệp đoàn. Các báo về phe phản đối bình phẩm về việc ấy, cố ý cho là cái tôn chỉ phải đảng hòa hiếu từ giờ ị i thôi không giữ nữa.

Đảng cấp-tiến có đệ giấy xin chất-vấn về bài diễn-văn ấy.

Sau buổi hội-đồng của các quan thượng-thư, M. Albert Sarraut có tuyên-ngôn rằng nếu nghị-viện nhận lời của đảng cấp-tiến chất vấn về bài diễn-văn của M. Louis Marin, thì M. Poincaré sẽ xin hoãn việc chất-vấn, và sẽ đọc một lời tuyên-cáo đã được hội đồng đồng thanh ưng chuẩn, công nhận rằng tòa nội-các vẫn kết chặt mối đồng tâm với nhau.

Việc Garibaldi

Đại-tướng Joseph Garibaldi, ở Mỹ-châu đến để bênh vực cho em mình bị can trong việc âm-mưu chính trị mới rồi, đã tới Cherbourg.

Nước Thổ

Việc nội-chính

Dư-luận ở ngoại-quốc cho rằng M. Tchitcherine và Rouchdi Bey, hội-nghị với nhau ở Odessa không có thay đổi phương châm chánh sách của nước Thổ.

Nước Bỷ

Tòa nội-các

M. Fracqui từ chức. M. Jaspar nhận chức chánh ban ngân quỹ, và M. Houtard lại nhận bộ Tài-chánh. M. Pécher, lĩnh-tụ đảng tự-do, nhận bộ thuộc-địa.

Nước Đức

Một hội liên-hiệp kỹ-nghệ

Một hội liên-hiệp Âu-châu về nghề chế aluminium đã thành-lập, trong một hạn là hai năm. Hội ấy kiểm-duyệt 40°/. số aluminium xuất sản hàng năm trên thế-giới G a alum nium giảm được 12°/.

Việc tô thuế

Số thuế thu nhập trong tháng Octobre được 740 triệu marks.

Tổng-thống Hindenburg

Tin đồn rằng tổng-thống Hindenburg định từ chức là một tin đồn sai.

Hội Vạn-quốc

Việc quản-trị đất Syrie

Ban hội Vạn-quốc coi việc các xứ quản-trị, đồng-thanh công-bố rằng các tờ trình, và các lời phân trần của chánh-phủ Pháp về việc nước Pháp quản-trị đất Syrie được mọi sự như ý.

Phi-luật-tân

Tại nghị-viện

Nghị-viện Phi-luật-tân đã tan ngày hôm qua, nghị viện có ưng-chuẩn mấy bản luật. Trong số ấy có những bản sau này:

1. Một bản luật ấn định thể lệ các sở vô tuyến-điện tư, bắt phải theo quyền kiểm-soát của sở điện-báo bản hạt, và đặt một thứ thuế về các đồn nhận điện.

2. Một bản luật tăng cái hạn phát-hành giấy bạc là 15 năm.

3. Một bản luật ấn-định thể lệ làm sổ sách buôn bán, thế cho một bản án vẫn bị tòa thượng-thẩm Washington công-bố là không đúng luật-pháp.

4. Một bản luật tổ chức các sở cứu hỏa trong các xã.

5. Một bản luật ưng chuẩn sổ chi-thu năm 1927.

Quan toàn-quyền phản đối bản luật cấm xuất-cảng các thứ sợi thô.

Cứu trợ nạn dân

Ông nghị-trưởng Quezons có xin chánh phủ trích 100.000 pesos để trợ cấp ngay cho tỉnh Batangas bị hại về trận bão mới rồi. Ông nguyên-lão nghị-viên khuyên miễn thuế sang năm cho các miền bị hại.

(A. R. I. P.)

CÁC HOÀNG-THÂN XIÊM-LA DU-LỊCH CAO-MIÊN

Nữ hoàng-thân Valeya cùng với hoàng-thân Purachatra và phu-nhân cùng công chúa, với các vị nữ quan cùng cùng các người tùy tùng đã đến Réam ngày 15 novembre hồi 8 giờ sáng; có quan công sứ tỉnh Kampot thay mặt quan Toàn quyền và quan Khâm sứ ra nghênh tiếp. Các ngài xơi cơm sáng tại Kampot, rồi buổi chiều đến thăm nơi tắm mát ở Kep. Các ngài tới Pnom-Penh giữa giờ xơi cơm chiều, lưu-trú tại phủ Khâm sứ. Ngày 16 novembre, nữ hoàng thân Valeya cùng các người tùy tùng đã bỏ Pnom-Penh để đi xem chùa Đế-thiên Đế-thích. Các ngài sẽ lưu lại ở đấy mấy ngày, để thăm cả tỉnh Kompongthom và Siemréap nữa. Khi trở về, các ngài sẽ lưu ở Pnom-Penh hai ngày, rồi đi Saigon.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI — Tôn là Ng-v-T. mua báo số 6932, nhờ quí-báo làm ơn giải đáp cho một điều pháp-luật như sau này:

Nguyên người em tôi có nhận mua hàng chịu cho một người bạn ở hiệu thuốc-bắc. Khi mua thì người chủ hàng có giao cho một quyển sổ, khi lấy hàng đem sổ ấy ra, thì người ta giao hàng, rồi biên số tiền vào sổ, người chủ hàng có một quyển sổ cái nữa, cũng biên y như thế. Nay người mua giả tiền, còn thiếu hơn 100 $00, gần ba năm nay không giả mà cũng không mua nữa.

Bây giờ không kể quyển sổ người bán giao cho người mua, còn hay mất. Người chủ hàng cứ lấy lẽ thương-mại vô-vẫn, trực-tiếp kiện người mua ấy thiếu tiền không giả có được không?

Người chủ hàng không biết người mua là đâu, cứ người nhận mà kiện, thì người nhận có phải giả đạy không? Nếu người nhận phải giả đạy thì có lấy người bán làm chứng kiện người mua lừa đảo, bắt phải đền tổn hại cho người nhận được không? Nếu người mua ấy không có gì, nhưng có con làm việc được sẵn tiền, có thể bắt phải giả dần cho cha được không?

LỜI ĐÁP. — Người chủ hiệu có thể viện em ông đứng nhận mua hộ làm chứng mà kiện người mua ấy, hoặc là chiếu theo sổ hàng của mình mà kiện cũng được, nhưng sổ ấy có đáng tin hay không là tùy cái cách-thức giữ sổ có đúng luật hay không.

Nếu người nhận mua hộ có ký bảo lĩnh cho người mua thì mới phải trả đạy, mà đã phải trả đạy thì có thể kiện lại người mua được. Việc này là việc hộ, không kiện là lừa-đảo được. Người cha nợ, thì không có thể kiện bắt con phải trả thay được, trừ ra người cha chết rồi mà con có được hưởng tài-sản của cha thì không kể.

Ph. h.-L.

Cách giáo-dục đời nay

(Dịch bài diễn thuyết của một vị Bác-sĩ nước Mỹ)

(Tiếp theo)

Tôi nói như thế, không phải là có ý bài bác các nhà khoa học đâu; nhưng mà sự phổ thông giáo dục không phải cốt để nuôi nên số ít mấy nhà khoa học là cốt để rèn đúc người trong xã-hội đều là người hữu dụng. Nếu không săn sóc đến sự thực dụng của xã-hội, chỉ chăm chăm dùng công phu ở trong các sách giáo khoa, cho dù đoạn nào cũng thuộc, chương nào cũng nhớ, các danh từ và thể thức biết rất nhiều, ở các trường thí nghiệm, cũng làm được những trò thí nghiệm chơi, mà đến sự nhu yếu của xã-hội, cách sinh hoạt của mọi người, không bổ ích chút nào cả, sự học thế ấy, chẳng phải là vật bỏ đi ư?

Tôi nói dạy con trẻ giồng cây giồng hoa, không phải là cốt dạy nó làm anh làng cấy hay là làm anh coi vườn là cốt dạy nó biết cách sinh hoạt của xã-hội, ở bên trong chứa đựng cái nguyên lý về sự giáo dục rất nhiều. Trẻ con vẫn là không có thể dạy những việc rộng xa được, nhưng mà tuổi nó khôn lớn lên, thì cũng có thể nói đến các vấn đề thuộc về sinh kế của xã-hội. Nói ngay như việc giồng năm giồng thóc là một việc nhỏ thôi, nhưng cũng có thể suy rộng ra, dạy cho nó biết từ lúc gieo hạt giống cho đến lúc bán thóc gạo, nào là cách cày cấy cách bón xới, đất nào ưa giống nào, tưới nước thế nào gặt hái thế nào, xay đập thế nào, chợ này bán thứ gạo nào đắt hơn, xứ kia dùng thứ gạo nào nhiều hơn, lương thực với sự giao thông quan hệ thế nào, thủy lợi với dân sinh quan hệ thế nào, từ đầu đến đuôi, dạy được biết bao nhiêu tri thức thuộc về sự sinh hoạt của xã-hội. Xem thế thì biết sự giáo dục vẫn có thể tùy tiện mà suy rộng ra được; chỉ có một điều phải hạn chế, là tuổi nó còn nhỏ, thì cái phạm vi giáo dục phải thu nhỏ lại, tuổi nó lớn dần, thì cái phạm vi giáo dục phải mở rộng ra, ngoài việc ấy không có cái gì phải hạn chế nữa.

Tôi nói việc giồng cây giồng hoa, là nhân tiện lấy một việc làm lệ, chớ không phải cái hạn định một việc ấy mà thôi đâu, xin các ông đừng hiểu lầm mà câu túc vào một việc ấy: Vì như thổi cơm, nuôi tằm, ươm tơ, dệt vải, đều có thể nhân thời nhân đất, đem ra mà dạy được cả, chớ không phải ấn định vào một việc mà thôi đâu; tôi nói việc ấy là cốt chú trọng về sự thực hành. Hiện nay phương pháp rất nhu yếu của khoa học, cốt ở thực dụng, cốt cho hợp với sự nhu yếu của xã hội, không phải là cái tri thức chết ở trên tờ giấy, đó là cái tri thức sống ở trong xã hội.

Nhiều người xem xét văn minh của Thái-tây, cứ bảo là trọng về phương diện vật chất, toàn là sùng bái kim tiền, nói thế là sai rồi. Tinh thần của văn hóa Thái tây, cốt ở cái tinh thần hoạt động, dám hoạt chiến với tạo hóa, muốn lợi dụng cái sức mạnh của giời đất. Người phương Đông coi giời là một vị chúa tể cao xa uy quyền quá, cho nên sợ giời yên mệnh; người phương Tây dùng sức người chinh phục sức giời, dùng điện khí để truyền tin, để thắp đèn, để chạy xe, đem biết bao nhiêu vật tự nhiên ở trong giời đất, để làm đồ sai khiến của mình, đó là cái tinh thần đặc biệt của văn minh phương Tây. Nhưng mà văn minh phương Tây cũng còn có khuyết điểm; nhiều người vì trọng vật chất quá, là lại dụng cái văn minh ấy mà gây nên lắm điều tội ác, không cần hỏi đến cái cách người ta ăn ở nên thế nào. Đạo đức là đạo đức, khoa học là khoa học, đạo đức với khoa học chia rẽ hẳn ra làm hai, đó là một sự nguy hiểm rất lớn của văn minh phương Tây. Chúng ta phải bổ cứu cái khuyết điểm ấy, phải đem cách sinh hoạt của xã hội, hòa hợp với khoa học, khiến cho lý tuyết giúp sự thực hành, khoa học giúp đạo đức, theo thế làm đi thì khoa học mới là vật hoạt động chớ không phải là cơ giời (cơ xảo dùng để làm bậy), đạo đức là vật thực dụng, chớ không phải là lý tưởng.

Tình hình phương Đông bây giờ, có một cái nguy hiểm lớn, không nên không chú ý; nhiều người có tư tưởng mơ hồ để kháng cái văn minh vật chất, muốn giữ cái tập quán cũ của xã hội mình, nhất khái không chịu cái ảnh hưởng về văn minh vật chất, nhưng phải biết rằng cái văn minh vật chất có phép gì để kháng lại được, như giây thép, giây nói, xe lửa, xe hơi, tầu hơi vân vân, đã có người đem đến bờ cõi mình, thì còn có phương pháp nào mà cự tuyệt được; cái ảnh hưởng của nó lớn lắm, như là lớp sóng ở bể Thái-bình cuồn cuộn tràn đến, thì còn có sức nào ngăn cản lại được.

Bây giờ tôi xin phép đặt một cái vấn đề này, để làm đoạn thúc kết về bài diễn thuyết của tôi hôm nay, xin các ông nhớ lấy, rồi về mà nghĩ xét cho kỹ: làm thế nào tìm ra được cái phương pháp mới về sự giáo dục, khiến cho chúng ta lợi dụng được khoa học và văn minh vật chất của Thái tây, để làm được mối hạnh phúc cho nhân dân ta, mà lại tránh khỏi được cái lưu tệ về văn minh vật chất ?

X dịch thuật.

VIỆC HANOI

Khí hậu

7 giờ	21 độ
11 giờ	23 độ

Giá thóc gạo !

Gạo trắng nhất, một tạ	[illegible] 1.90
— nhì	11 30
— ba	10 20
Thóc hạng nhất	6 60
Bắp ngô	6 85

Giá bạc. Kể từ ngày 18 Novembre 1926, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 14 f. 75.

Thị giá quốc trái

Ngày 16 Novembre 1926

3 °/.	hoàn dần		64.50
3 ½ °/.	hoàn dần		83.00
4 °/.	vĩnh viễn	1917	50 f. 55
4 °/.	»	1918	49 f. 35
6 °/.	»	1920	71 f. 02
5 °/.	hoàn dần	1920	71 f. 70
4 °/.		1925	83 90

Ngày 17 Novembre 1926

3 °/.	vĩnh-viễn	51 f. 25
5 °/.	1915-1916	59 f. 85

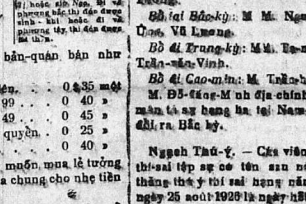
Vấn-đề phụ cấp cho vợ con các viên-chức tòng sự Nhà nước. — Trong kỳ hội-đồng thành-phố Haiphong mới rồi, hội-đồng có định rằng số tiền cấp cho vợ con các viên chức tòng sự với thành-phố và khoản để ăn đắt đỏ thì nên cấp cho bằng nhau; bất luận là ngạch trên hay ngạch dưới thì mới công-bằng, chứ những

người đã nhiều lương lại lĩnh phụ-cấp cao hơn người ít lương thì thật không công mà đáng lẽ ra người lương ít phải lĩnh phụ-cấp nhiều hơn người cao-lương mới phải. Hội-đồng thành-phố Haiphong nghĩ thế công phải, nhưng sẽ gây nên một mối bất-bình cho những người thuộc ngạch dưới tăng sự tại sở thành-phố Hanoi và các ngạch dưới khác ở hai thành-phố, vì không có lẽ chỉ những tây-phái của thành Haiphong mới được phụ cấp cao, còn tây phái của thành phố Hanoi thì phải lĩnh kém, mà khi đã cho ngạch tây-phái hai thành-phố ngang nhau thì các ngạch tây-phái các sở khác như thương-chính, công-chính, vân vân không có lẽ cứ giữ nguyên số trước. Điều đó cũng thật khó nghĩ cho Nhà-nước vậy.

Cuộc đánh cá giúp dân bị lụt. — Cuộc đánh cá một trận đăng để lấy tiền giúp dân bị lụt trước định mở tại Hanoi vào tuần-lễ ngày 1er Février 1927 thì nay hoãn đến ngày 1er Mars 1927.

« Đã in xong lịch năm 1927 rồi ». Xin kính-cáo để các quí khách đã vui lòng mua lịch năm 1927 của bản-quán để in xong, vậy ai muốn mua buôn, hay mua lẻ thì xin lấy đến bản-quán mà chọn các kiểu vẻ, kiểu thước mà thì các kiểu vẻ đẹp người ta trọng thất mất.

Sau đây bản-quán xin thử in ngày tháng một Tết ta sang năm ra làm mẫu để các ngài xét thì đủ biết lịch của bản-quán rõ ràng tiện lợi hơn các thứ lịch khác là thế nào:



Giá lịch của bản-quán bán như sau này:

Từ 100 trở lên	0 $ 35 một
Từ 50 đến 99	0 40 »
Từ 1 đến 49	0 45 »
Tiền cước 1 quyển	0 20 »
2 quyển	0 40 »

Các ngài ở xa, muốn mua lẻ tưởng nên rã nhau mua chung cho nhẹ tiền cước thì hơn.

Ai muốn hỏi gì, xin cứ viết thư về cho ông Quản-lý nhà in bản-quán như sau này:

M. BÙI-HUẤN-THANH
61-63, Rue du Coton, Hanoi.

CHỈ CÒ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Cazanx ».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy, bọc cũng vàng, các quý khách nên đổi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

9003

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT !

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . . 0 $ 15
Tiền cước thường . . 0 , 05
Tiền cước Recommandé thêm . . . . . 0 , 10

Và mandat gởi cho:
M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61-63, Rue du Coton
HANOI

PARFUM des HUMANITÉS
(Sức Hợp Thanh-Hoa)
Spécialité E. VAPEAU
Dépositaire NGUYỄN-VĂN-VINH.

Vựa chiếu Tây, và chiếu Quảng-nam giá mỗi quyển . . . 2$ 00
Chiếu Tây (tàng hoàng) và Quảng-nam, giá mỗi quyển . . . 1$ 00
Ở các tỉnh, xin định thêm tiền cước gửi (recommandé) 0$ 20 thì 2 $ 00 và 0 $ 30 thì 3 $ 00
BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Thi bằng Sư-phạm. — Nay mở tại Bắc-kỳ, về năm 1927, bốn nơi thi bằng Sư-phạm (*Certificat d'aptitude pédagogique — Titre indigène*) như sau này: Hà-nội, Hải-phòng, Nam-định và Lang-sơn.

1. Ở Hanoi: Tại trại trường Sinh-từ, cho các thí sinh ở thành-phố Hanoi và các tỉnh Bắc-ninh, Bắc-giang, Hưng-hóa, Hà-đông, Sơn-tây, Sơn-la, Lai-châu, Lao-kay, Phú-thọ, Phúc-yên, Sơn-la, Sơn-tây, Tuyên-quang, Thái-nguyên, Vĩnh-yên, Yên-báy.

2. Ở Hải-phòng: Thi tại trường Bonnal, cho các thí sinh ở thành-phố Hải-phòng và các tỉnh Hải-dương, Kiến-an, Mongay, Quảng-yên.

3. Ở Nam-định: Thi tại trường Jules Ferry, cho các thí sinh các trường tỉnh Hà-nam, Hưng-yên, Nam-định, Ninh-bình, Thái-bình.

4. Ở Lạng-sơn: Thi tại trường con trai cho các thí-sinh ở Cao-bằng, Lạng-sơn.

Thuế cấp giấy biên-lai khai trình về xe chạy máy. — Kể từ ngày thi hành nghị-định này (27 octobre 1926) việc cấp giấy biên lai khai trình về xe chạy máy (récépissé de déclaration) nói ở nghị định ngày 31 janvier 1924 cho phép chạy xe ô-tô ở nhà hộ (vilay lục) thì phải nộp một khoản thuế nhất định như lệ thi hành năm sau này:

Xe đạp có *moteur*	2 đồng
Xe mô-tô	5 đồng
Các xe máy khác có động	

Các xe khai-trình ở bên Pháp mà phải phê chữ vào giấy xám thì cũng phải nộp thuế như trên này.

Ngạch Công-chính và điền-thổ. — Các học sinh đỗ ở nghiệp trường Công-chính đã tốt nghiệp năm 1926 đều được bổ làm tế sự chuyên môn tập sự ngạch địa chính.

M. M. Nguyễn-văn-Ưng, Võ-Lương, Võ thế-Linh, Lê-Xương, Huỳnh-Ngọc, Lâm-văn-Thương, Phạm-ngọc-Tài, Trần-văn-Viện, Trần-hữu-Sáu.

Bổ đi Nam-kỳ: MM. Võ-thế-Linh, Lê-Xương, Huỳnh-Ngọc, Lâm-văn-Thương.

Bổ lại Bắc-kỳ: M. M. Ngạn-ấn-văn Ưng, Võ Lương.

Bổ đi Trung-kỳ: MM. Phạm-ngọc-Tài, Trần-văn-Viện.

Bổ đi Cao-miên: M. Trần-hữu-Sáu.

M. Đỗ-đăng-Minh địa-chính nhưng em mắt tật nay hoãn lại Nam-kỳ nay đổi ra Bắc kỳ.

Ngạch Thú-y. — Các viên thú-y-sĩ thi-sai tập sự ở tỉnh sai hạng năm kể từ ngày 25 août 1926 là ngày hết hạn tập sự hai năm.

MM. Vũ quí-Quang, Ngô-ấn-văn-Ngạn, Nguyễn-bá-Nghĩa, Nguyễn-ba-Thi, Hoàng-đức-Hạnh, Trương-tân-Ngọc, Ng-văn-Quynh, Vương-Long, Nguyễn-văn-Du, Đặng-đình-Thi.

Vấn-đề chuyển-dân cấp ở Hội-chợ. — Báo *France Indochine* thuật chuyện ấy có đăng như sau này:

« Chủ đứa ăn cắp vẫn nhàn giản lắm mới có người đến với M. Chân-Hưng xin đền đủ số mất cắp. M. Chân-Hưng bèn sang tuần nhưng đến khi hỏi đến gặp thì M. Poeam-văn-Khoan lại ở ông chịu làm, chẳng những thế mà thôi, nghe đâu lại đòi, dự bị trước để khỏi mất của mình đi là trái thường còn ăn cắp mất cái quyền hưởng gia-sản đi đem cho cho người con trai lớn, nhưng lại con đình lắp một phần đứa con của vợ đứa ăn cắp sắp đẻ nữa. Việc dự phòng ấy có giữ được cho M. Chân-Hưng khỏi đời đến thì sẽ tin mình không? Có lẽ rồi lại sinh ra mấy cái kiện rắn rết nữa, là vì chỉ là mẹ đứa bé sắp đẻ đây lại bị nghi tình là có đồng mưu với chồng về việc ăn cắp làm.

Còn như tên ăn cắp thì cứ đồ tội cho tên Vinh là thư-ký nhà mất cắp, tên này trước đã bị 10 tháng giam cứu, nhưng vì không có bằng cớ nên lại được tha.

Đã gần một năm nay, từ ngày tên Tuấn ăn cắp đến giờ thì đã bán trôi được một phần to rồi, tiền hàng lấy ăn chơi đã chán chê, hẳn lại chạy vào Saigon để làm giàu nữa, là định mở một hàng tiền cũng như của người cha ở phố hàng Trống này, cứ ở. Này định bán nốt những đồ ăn cắp để lấy tiền lộ phí và trả tiền cái xe ô-tô hẳn đã mua. Cái bọn ăn cắp đẹp là thế, thảng nay sẽ chính-sát lại làm ngăn trở mất, . . »

Phòng Canh-nông Bắc-kỳ (tiếp theo). — Đây thuật nốt các việc bàn tại phòng Canh-nông Bắc-kỳ phiên ngày 8 novembre như sau này:

Việc đặt một hội-đồng thanh-tra các trường cao-đẳng. — Quan Học-chính thg-trưởng Đông-dương có đệ trình phòng Canh-nông một bản dự-thảo về việc đặt ra một hội-đồng thanh-tra các trường cao-đẳng thì phòng Canh-nông xét rằng đồng thanh chuẩn y không dị nghị gì đến gì cả.

Giấy hỏi về các nhà kỹ-cựu Pháp tại Bắc kỳ. — Những điều ấy là do viện Thuộc-địa Pháp (Institut colonial) hỏi thì phòng Canh nông đã thông đạt cho các hội-viên rồi. Phòng Canh-nông đã làm giấy trình quan Tổng-sứ rồi.

Việc sửa đổi lại lệ kiểm-lâm. — Ông phó hội-trưởng Lecomte là đại-biểu cho phòng Canh-nông tại Hội-đồng kinh-tế việc chính đến lại lệ kiểm lâm nay có trình Hội-đồng rõ các công việc là thế nào. Chỉ nay mai thì bản dự-án tờ nghị định về việc ấy sẽ gửi cho phòng Canh-nông để xét lại. Vậy các ông hội-viên nào có tỏ ý-kiến gì về việc sửa đổi lại thì hội-đồng sẽ gửi cho các ông một bản sao bản dự-án ấy.

Việc kiểm lâm ở Trung-kỳ. — Quan Khâm sứ Trung-kỳ có gửi cho phòng Canh-nông để hỏi ý kiến về một bản dự-án nghị-định sửa đổi lại lệ kiểm-lâm ở Trung-kỳ và đặt một khu rừng cấm tại Thanh-hóa tại tỉnh Đồng đăng thanh gửi các hồ sơ việc ấy trả lại Huế, vì từ ngày 12 septembre bản sắc lại đến giờ thì phòng Canh-nông Bắc-kỳ không còn dự gì đến việc Trung-kỳ nữa.

Việc thương-chính. — Hội-đồng có được những giấy sau này là:

1° Một tờ trình của M. Lasserre về một bản dự-án tờ thương-ước của nước Pháp với nước Ba-tây (Brésil) và Bỉ lê (Pérou) đã đệ trình quan Thống-sứ. Hội-đồng định từ ấy sẽ cho đăng vào tập kỷ nước của hội;

2° Một tờ nghị định của quan Toàn-quyền ngày 20 septembre cấm thóc gạo xuất cảng Bắc-kỳ trong hạn ba tháng. Khi ở các hội-trưởng hỏi ý-kiến hội-đồng về việc ấy thì các ông hội-viên đều đồng tình cả;

3° Một tờ nghị-định quan Toàn-quyền ngày 1er octobre 1926 tuyên-bố tại Đông dương đều có hiệu-lực ngày 14 août 1926 sửa đổi lại khoản thuế nhập-cảng;

4° Một bức thư của quan Thống-sứ Bắc-kỳ chuyển cho phòng Canh-nông bức thư của quan Toàn-quyền về việc lập hội đồng thương-chính.

Các công văn về tư thư. — Nhân đọc một bức thư của hội « *Union Coloniale française* » về việc qui-định của đồ-điền ở Đông dương, ông hội-trưởng có trình hội-đồng rằng trong kỳ Hội-đồng chính-phủ trước tuy có mời rồi, song lệ mới về việc cấp đồn-điền đã thu lại rồi, và ông cũng các ông hội-trưởng các hội đó dân cũng cử thị Nam-kỳ có thỉnh-cầu rằng phàm những người được cấp đất 300 hectares không mất tiền cũng có thể xin mua thêm một khu rừng liền kề diện tích cũng bấy nhiêu. Quan Toàn-quyền đã toàn sửa đổi lại rồi mới đưa nghị-định ra vẫn chưa thấy nói đến.

Còn mấy viên nữa, xin bỏ qua không dịch đến.

Trước, hội giải tán, hội đồng đồng thanh định chuyển độ lên quan Thống sứ Bắc-kỳ những lời yêu-cầu của MM. Lescuie và Verdier về việc Bưu điện.

Lại làm phường cướp giật. — Ngày 15 novembre hồi 12 giờ trưa, một người đàn bà tên là Hiên-thị-Quyên quán làng Đình-bảng, phủ Từ-sơn, (Bắc-ninh) sang bên hàng Bún ở phố hàng Bàu. Khi đương đi ở phố thì thình lình có một bọn 4 đứa lại giật phắt một tấm lụa, chạy mất, rồi một đứa nữa thò tay vào túi móc mất 61$; Người mất của hoảng hốt đuổi, nhưng chúng bỏ đâu mất, không thấy đâu nữa. Sau đi trình cảnh thì biết ngay là tên Một-thám Mít được hai đứa trong bọn nó tên là Nguyễn-văn-Thắng và Nguyễn-văn-Phú tức Vượng. Hai tên này trước đã phải án nhiều lần về tội cướp giật rồi.

Đợi này giờ Hội-chợ và sắp đến dịp buôn bán tết, bọn cướp giật lại mọc ra nhiều. Nếu không trừ đi thì sẽ hại cho dân lắm.

Phụ xe đạp đã. — Ngày 12 novembre tên Ng-văn-Đức, 19 tuổi đến hiệu Ng-gia-Liễu ở phố Duranton số 6, thuê một cái xe kéo, bọn đến chiều thì đem nộp thuế xe, thế là biến mất không thấy đâu nộp thuế và đem giả xe nữa. Chủ xe đi trình cảnh rồi đó đi tìm thì ngày 16 novembre gặp tên Đức ở phố Khâm-thiên, bắt kéo xe về xưởng, nhưng đến phố hàng Bông thì nó lại bỏ xe chạy mất. Hai hôm nay mới lại bắt được tên Đức giải ra tòa xin xét xử.

Lại một người phải ăn nợ. — Sẽ một-thám lại mới bắt người nữa tên là T. nhà ở phố hàng Vôi, bị ăn nợ giao cho thừa-phát lại đương truy tố đề câu thúc thân-thể.

Mấy tin vỡ đám cháy hôm qua. — Vỡ đám cháy ở phố Bờ sông đã đăng hôm qua, nay lại được thêm mấy tin sau này:

Nguyễn nhà rượu Sauvage có kho rượu ngay đằng sau nhà số 70 bị phát hỏa hôm qua, lúc phát hỏa thì M. Grimal là người làm sang cửa ngay. Được một lúc, thì vài rồng của thành phố đến cứu, tắt ngay được ngọn lửa, thiệt tất cả mất độ 500 đồng. May thay là chưa bén sang nhà lăng dằng, duy có bà cụ chủ nhà tên là Lê-thị-Lý, 70 tuổi, bị bỏng ở mặt và tay, nhưng không can chi.

Bội tin. — Mme Ng-thị-Ngôi tức Hai-Ngôi buôn bán ở phố hàng Nến số nhà 50 thua Lê-thị Ba, tức Ba-Nhung, lĩnh thợ kim hoàn ở số 31 phố hàng Bạc hội tin một chuỗi 1000 hạt vàng đáng giá 208 đồng.

Mme Đỗ-thị-Toàn ở phố Julien Blanc số nhà 4 thua Ng-thị-Hinh tức Trương cũng ở một phố số nhà 15 bị tin đồ vàng đáng giá 110 đồng.

Chỗ săn mua bán. Hỏi ở nhà báo

LE TRESOR SOUS MARIN
Đại phim ảnh tiểu-thuyết lê hồi
CHIẾU TẠI RẠP
FAMILY-CINÉMA
Hồi thứ 1, 2, và 3 chiếu ngày thứ tư 17 đến thứ sáu 19 novembre.
Hồi thứ 4, 5, và 6 chiếu ngày thứ tư 24 đến thứ sáu 26 novembre
Hồi thứ 7, 8, 9, và 10, chiếu ngày thứ tư đến ngày thứ sáu 3 Décembre 1926.

Y-khoa bác-sĩ Sarrailhé
55 ahà 5, phố Thợ-nhuộm, Giây nói 396
Xét nghiệm máu-mủ, đàm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.
Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh dái, bệnh đàn-bà, đau dây, đau rượt, bệnh đàn-bà sẻ hộ-sinh, vân vân.
Nói được tiếng An-nam, không phải dùng thông-ngôn.
Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 8 giờ đến 9 giờ 30 chiều.
Ngày nghỉ chủ-nhật, cần ngày nào cũng từ 8 giờ rưỡi đến 12 giờ trưa, có lịch ngày nào giờ cho bệnh-nhân đến chữa. 5254

Tin sau cùng

Ngày 17 Novembre 1926

Việc kiểm-duyệt hàm-vụ ở Rénanie

Bao hội đồng sẽ họp cùng với đại-biểu các nghị-viện đồng minh để xét các vấn-đề binh-vụ và chính-trị, quan-hệ về việc trú binh.

Một chiến-tranh ở phía Maroc

cứu Tây-ban-nha

Tại miền Beni Arous, vì gió mùa mới rồi, và vì đảng biệt-lập kháng cự, quân Tây-ban-nha phải lui khỏi đất Peddan Djebel.

Sự tiến-bộ của nghề vô tuyến-điện

trong 6 tháng

Viện thí nghiệm của ông điện khí tại bộ Giao-thông Nhật-bản ngăn đường ở Hiraiso mà thu được một bài, có nhạc do một đài vô-tuyến New-York phát hành, mà trong ra nghe rõ ràng lắm.

Sẽ thi-thố tại nghị-viện Pháp

Thời dân nghị việc đương chuẩn chỉnh chương trình để thi-thố cùng nghị-viện Pháp. Theo như lời M. Poincaré nói, về cử xướng cải vấn-đề tín nhiệm, thì nghị-viện bỏ 330 về đối với 245 bỏ một khoảng xin tăng cho khoản chi.

Việc thợ mỏ đình công ở nước Anh

Cứ như tin tức về việc hội ý-kiến thợ mỏ làm ở các nơi thì phần nhiều ưng trở lại làm việc.

A. B. I. P.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Cuộc thi đánh quần trạnh giải quần-quần. — Đến ngày 11 và 12 décembre này hội « Tennis Haiphonnais » sẽ mở cuộc thi đánh quần (single homme) để tranh giải quần-quần ở bàn quần của hội ấy ở phố Đường-cát. Những đơn xin dự thi nhân đến 17 giờ ngày 7 décembre và gửi kèm hai đồng bạc cho M. Lê-nguyên-Quang ở số nhà 51 bis phố Đường-cát (Avenue O d'Eadal).

Đến đúng 20 giờ ngày 7 décembre thì rút-thăm chia cuộc đánh trước sau cho các hội ở các tỉnh về dự cuộc; vậy hôm ấy sẽ mời những nhà dự cuộc và đại-biểu các hội lại chứng-kiến.

Có giải thưởng đặc-biệt.

Hội « Tennis Haiphonnais » lại cho,

Đánh nhau. — Trần-thị-Ngái 45 tuổi ở đường Fort-Annamite có đơn thưa lê tên Nguyễn-thị-Một 42 tuổi Nguyễn-thị-Tẻo 10 tuổi, Lê-thị Ruyên 23 tuổi, Phạm-văn-Ngọc 14 tuổi, Lê thị-Lọc 18 và Lê-thị-Tỷ 12 tuổi cùng đánh mình bị thương tích. Sẽ khám để cho đối xét.

Một cái xe chở sắt dụng phải máy xem điện-lực dây nói. — Sáng ngày 16 một chiếc xe chở những tấy sắt Tổ của hiệu Kwong Tai Long đi đến đầu phố Marine rẽ ra phố central Ho-ly thì va phải cái máy xem điện-lực dây nói chôn ở đầu phố. Cái máy lấy bị bẹp bông ít nhiều thì sẽ bồi-thường cho người lại sẽ sửa chữa.

Gái ra ngoại-quốc. — Ngày hôm qua hết cảnh-sát bắt được 5 tên ăn mày đi ra ngoại trong thành-phố thì có điều cả rồi sẽ cấm đi giải ra ngoại-quốc.

Đi đâu mất. — Sẽ khám đang cho xét về việc tên Khu lam qui ở tên « Chân-danh » đi đâu mất đã mấy bữa nay. Có người ngờ rằng tên ấy lấy xăng đi mất rồi.

Ngủ ở đợ. — Trần-văn-Anh đi ở đợ nhà ông Lê-thế-Thường một đêm trở con lên 10 tuổi tên là Phạm-văn-Tạc ở phố Belgique thì sẽ cấm đi cho đến xét để làm nhân-chứng.

Bệnh điên. — Một người đàn-bà không cần nước mắt phải bệnh điên thì người ta đã cho đưa vào nhà thương để điều trị.

Trẻ con lạc. — Trần-thị-Bán 32 tuổi, nhà ở phố Maréchal Pétain có đứa con gái tên là Cát, lên bảy tuổi lạc đi đâu mất.

Bỏ vào tên ấu. — Những việc sau này phải đợi cho tòa án đã xét:

Lê-đình-Viễn 18 tuổi làm nghề thợ rèn, hiện không công việc, nhà ở Lve-viên bị thưa ăn trộm bốn con gà mái của Nguyễn-thị-Kép, Trần-thị-Vân 39 tuổi, làm nghề gánh nước thuê nhà ở đường Lạch-tray bị thưa ăn cắp quần áo đáng giá 7$ của Nguyễn-văn-Ngọ; Trần-văn-Nam tức Chính 36 tuổi làm thợ thêu nhà số 54 phố Bute-ce bị thưa hội-đồng; Đinh-Luận 23 tuổi làm thợ kim-hoàn ở Thường-gia tỉnh Thái-bình cũng bị thưa hội-tin.

Đã bắt được. — Lý chấp Thái tức Ngốc 20 tuổi làm ruộng ở Vân-tiêu tỉnh Kiến-an và A-Young 26 tuổi làm máy nhà số 38 phố Maréchal Pétain đều có trình trước cảnh-sát ấn thì sẽ Một-thám đã cho bắt giam để xét.

PHỦ-LẠNG-THƯƠNG

Bệnh dịch tả. — Bệnh dịch tả ai ngờ tháng này bấy giờ lại phát ra ở đây, mấy hôm chỉ số người mắc bệnh tả và chết vì bệnh ấy cũng khá là khá nhiều.

LẠNG-SƠN

Ba lọng. — Về câu chuyện đám cưới ba lọng, đăng trong một số báo trước, hiện quan có cấp được mấy bài-trả lời, nếu đã gọi có thể đính quả, không xứng với một câu chuyện nhỏ nhặt không, có gì là quan trọng lắm.

Trong cái bài trả lời ấy, đại khái nói việc làm chính là ông tri-châu, sự hành-nghị thì ở nhà sự-sinh, người hành-nghị thì không cần phải có mặt, chỉ thuộc quyền quản-lý về việc thường, nhà nước không việc gì đến, thì bọn đi gặp đều đều, thì trang hoàng đều đều, đó hiện cũng không hợp gì. Vậy đám nghênh-hôn mới rồi, nhà gái có đăng ba câu lọng là sự thường, một cái để cho ông chú hầu, cả ông chú hầu là người không có dính gì trong xã-hội nên cũng được giáp dạng, huống chi ông chú-hầu trong đám nghênh hôn này lại là người có phẩm trật của triều-đình, thì dùng một cái lọng đen cũng là phải. Cần như hai cái lọng vàng đáng để cho lễ phẩm, thì có gì là lạm. Người lại-cảo trong số báo trước, có nói lầu nước dân về, lọng vàng đáng để cho đã xứng áo, là xét điều chẳng không đáng. Nguyên nhà chủ có thuê hai đứa trẻ cầm lọng che lễ-vật, lúc về, trẻ nó vác lọng đi theo, khi nó chạy chỗ nọ, khi nó đứng chỗ kia; chứ lúc về, lọng ấy không có dùng vào việc gì cả.

Đó là tâm thuật các khi trả lời đại để như thế, còn câu chuyện thực hay hư, chẳng là ai người đã được ông trưởng mục kiểm ra thế nào đó đã rõ.

SƠN-LA

Măng đa của ai. — Bản-quán nhận được một cái măng đa mua ở sở Bưu-điện Sơn-la ngày mồng tám tháng một tây này, bọc 6$ 00 của vị nào gửi về trả tiền báo mà trong tem không biên rõ danh-hiệu. Vậy ngài nào gửi cái măng đa ấy, xin kíp viết thư cho bản quán biết qui-tính danh đường đi ghi số mục 6$ 00 ấy vào sổ. Xin nhớ biên rõ cái số măng-đa ấy luôn thể để tiện việc kiểm-soát.

MOC-CHAY

Sự học ở chốn Hoàn-liên. — Nói đến sự học ở trên này thì thực là chán ngán quá. Học trò được giảm hẳn đến bé tuần là Tuần, ngài. Khách mất tuần lễ đi học, đến hơn một tháng nghỉ. Béo sao cũng vậy mồng sao cũng rằng, thôi là cứ ý ra cũng muốn học thì học không học thì thôi.

Khi mưa to gió lớn, nhà trường thật là vắng tanh, ít lắm hai ba trò trường đông đủ lại về, học chẳng có đề hai ba đứa đi thì chỉ ra chơi trường đông, cũng ra đến điện với tiếng, ngôn ngữ bất đồng, thôi thầy số cứ cứ dạy cho hiểu, lúc ở trường thì còn nhớ, tới ra về, khi hỏi lại, tỏ ở chỗ đã xa chạy cao bay lên nói vào rừng cả rồi.

Lâu hội bé cũng khi mùa gặt, cách trọng nhà trường mới thật là oán quá. Thôi là tuyệt nhiên không còn mấy đứa lại vắng, lại học nữa. Có nhà giấy báo đi, thì bố mẹ chẳng lại nói rằng: « Xin thầy cho nó nghỉ để coi cho nó nhà, gặt con trâu ra đồng, còn để cho tôi và mẹ nó ra gặt lấn ở bay là cho nó nghỉ đi nắng rượu lễ thánh. » Mình nếu không cho, nó cũng cứ nghỉ, trách phạt mọc cũng không cần, nếu đuổi thì ở nhà làm ruộng, cần gì phải biết chữ. Mình phạt nó oán, bảo thầy ác lắm không dám đi học, nó nghỉ cho hàng hơn tuần lễ, thậm chí có khi đến hàng tháng, thật không dám nói nổi vì nó.

Lại có một nỗi khổ nữa là ở trường, học trò không biết nói câu tiếng kinh nào. Thầy dạy chữ thầy giảng nghĩa thật là rõ ràng mình bảo, bắt đọc từng vần, ấp từng chữ, đọc nhưng cả lớp, đọc riêng từng người, đặt câu hỏi, nhắc câu trả lời, tưởng thế là được rồi, ai ngờ rất mực lại chỉ làm cơm sẻ lớp cho chúng nó khi vang một lần mà thôi. Khi hỏi qua lại, thời là ấp ấp ứng, chữ thầy đã già thầy rồi, không còn nhớ gì nữa. Nếu mình mà chiếu luật yêu-cầu trường mà thi hành, thì chỉ trong vòng một tháng, chẳng còn đến nhà đi học nữa.

Ngẫm thật ngán thay và buồn thay!

Xin các nhà làm thầy có cách gì nói sách được không để cho thích hợp với trình độ phong tục miền này không?

Nam-kim (Sinh Liên)

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Chết đám ông Trần-Đức. — Ngày 14 Novembre đã làm lễ tống táng ông Trần-Đức Thái-thường tự khanh tự thế tại Huế. Ông nguyên trước đã được hàm Hiệp-tá thượng-khanh.

Các quan lại các hội hữu-ái, các hội-đồng chân thương đã về thân hàng để hiện tiễn tống táng ông tại, đám chiều hành từ An-cựu đến chân núi Ngự-bình thì linh-cữu đã để ở trong.

Xã nói thời đi cái huyệt đã nơi Hắc-kỳ nghĩa trang, khi đám đến nơi thì có quan Khâm-sứ đến viếng, vào có quan viếng có đến tống chung tại mười. M. Chí-Dung hội-trưởng hội Bắc-kỳ đồng-châu, M. Trần-quang-Khải cho kỳ tên sử Thân-thiện, M. Lê-văn-Hòa phó hội trưởng hội Bắc-kỳ thân phải đều có đọc điếu văn.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

BỘ VICTOR HUGO

(Suite)

. . . Les lignes droites s'enfonçaient et se perdaient dans les ténèbres comme des tronçons de l'infini. Le passant ne pouvait s'empêcher de songer aux innombrables traditions patibulaires du lieu. La solitude de cet endroit où il s'était commis tant de crimes avait quelque chose d'affreux. On croyait pressentir des pièges dans cette obscurité, toutes les formes confuses de l'ombre paraissaient suspectes, et les longs carrés qu'on apercevait entre chaque arbre semblaient des fosses. Le jour, c'était laid; le soir, c'était lugubre; la nuit, c'était sinistre.

L'été, au crépuscule, on voyait ça et là quelques vieilles femmes, assises au pied des ormes sur des bancs moisis par les pluies. Ces bonnes vieilles mendiaient volontiers.

Du reste ce quartier, qui avait plutôt l'air suranné qu'antique, tendait dès lors à se transformer. Dès cette époque, qui voulait le voir devait se hâter. Chaque jour quelque détail de cet ensemble s'en allait. Aujourd'hui, et depuis vingt ans, l'embarcadère du chemin de fer d'Orléans est là, à côté du vieux faubourg et le travaille. Partout où l'on place, sur la lisière d'une capitale, l'embarcadère d'un chemin de fer, c'est la mort d'un faubourg et la naissance d'une ville. Il semble qu'autour de ces grands centres du mouvement des peuples, au roulement de ces puissantes machines, au souffle de ces monstrueux chevaux de la civilisation qui mangent du charbon et vomissent du feu, la terre pleine de germes tremble et s'ouvre pour engloutir les anciennes demeures des hommes et laisser sortir les nouvelles. Les vieilles maisons croulent, les maisons neuves montent.

Depuis que la gare du railway d'Orléans a envahi les terrains de la Salpêtrière, les antiques rues étroites qui avoisinent les fossés Saint-Victor et le Jardin des Plantes s'élargissent, violemment traversées trois ou quatre fois chaque jour par ces courants de diligences, de fiacres et d'omnibus qui, dans un temps donné, refoulent les mariniers à droite et à gauche; car il y a des choses bizarres à énoncer qui sont rigoureusement exactes, et de même qu'il est vrai de dire que dans les grandes villes le soleil fait végéter et croître les façades des maisons au midi, il est certain que le passage fréquent des voitures élargit les rues. Les symptômes d'une vie nouvelle sont évidents. Dans ce vieux quartier provincial, aux recoins les plus sauvages le pavé se montre, les trottoirs commencent à ramper et à s'allonger, même là où il n'y a pas encore de passants. Un matin, matin mémorable, en juillet 1845, on y vit tout à coup fumer les marmites noires du bitume; ce jour-là on put dire que la civilisation était arrivée rue de Fourcine et que Paris était entré dans le faubourg Saint-Marceau.

II

Nid pour hibou et fauvette

Ce fut devant cette masure Gorbeau que Jean Valjean s'arrêta. Comme les oiseaux fauves, il avait choisi le lieu le plus désert pour y faire son nid.

Il fouilla dans son gilet, y prit une sorte de passe-partout, ouvrit la porte, entra, puis la referma avec soin, et monta l'escalier, portant toujours Cosette.

Au haut de l'escalier, il tira de sa poche une autre clef avec laquelle il ouvrit une autre porte. La chambre où il entra et qu'il referma sur-le-champ était une espèce de galetas assez spacieux meublé d'un matelas posé à terre, d'une table et de quelques chaises. Un poêle allumé et dont on voyait la braise était dans un coin. Le réverbère du boulevard éclairait vaguement cet intérieur pauvre. Au fond il y avait un cabinet avec un lit de sangle. Jean Valjean porta l'enfant sur ce lit et l'y déposa sans qu'elle s'éveillât.

Il battit le briquet, et alluma une chandelle: tout cela était préparé d'avance sur la table; et, comme il l'avait fait la veille il se mit à considérer Cosette d'un regard plein d'extase où l'expression de la bonté et de l'attendrissement a fait presque jusqu'à l'égarement. La petite fille, avec cette confiance tranquille qui n'appartient qu'à l'extrême force et qu'à l'extrême faiblesse, s'était endormie sans savoir avec qui elle était, et continuait de dormir sans savoir où elle était.

Jean Valjean se courba et baisa la main de cette enfant.

Neuf mois auparavant il baisait la main de la mère qui elle aussi, venait de s'endormir.

Le même sentiment douloureux, religieux, poignant, lui remplissait le cœur.

Il s'agenouilla près du lit de Cosette.

Il faisait grand jour que l'enfant dormait encore. Un rayon pâle du soleil de décembre traversait la croisée du galetas et traînait sur le plafond de longs flandres d'ombre et de lumière. Tout à coup une charrette de carrier, lourdement chargée, qui passait sur la chaussée du boulevard, ébranla la baraque comme un roulement d'orage et la fit trembler du haut en bas.

— Oui, madame! cria Cosette réveillée en sursaut, voilà! voilà!

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

. . . Những đường ngang bằng sỏ ngay thành ra như những dấu con đường thẳng để đưa lên cõi vô-cùng. Bấy giờ thì khách qua đường không thể nhịn được, sực nghĩ đến những câu truyền-tụng ghê-gớm. Nơi ấy là nơi đã xảy ra biết bao ám-mạng, mà lại vắng-vẻ, thì ai là không phải dợn. Ai đi tò-mò vào chốn ấy thì tự-hồ mỗi chỗ tối nơm lờ-mờ thấy một cái cạm cái bẫy, bao nhiêu hình-ảnh phẳng-phất trong tối hình như có ý trêu người cả, những khe cây thì tự-hồ có hố đào sẵn để vùi ai. Ban ngày đã là xấu rồi: tối đến thì có vẻ bí sầu, ban đêm thì coi thật là thê-thảm.

Mùa hè vào lúc chập tối, thì đó đây thường gặp mấy mụ già, ngồi trên mấy tấm mẻ mưa đã mục cả, ở dưới gốc những cây dụ. Những mụ già đó khi nào gặp khách thì ngửa tay xin.

Và cái xóm đó, coi nó ra lối-tân mà không ra cỗ, từ ấy đến giờ mỗi năm một thấy thay hình đổi dạng. Ngay từ thuở nói chuyện đây, ai mà muốn thăm cho biết cái nguyên-hình xóm ấy, cũng đã cần phải vội rồi. Mỗi ngày là có một thứ gì làm bộ phận trong cảnh ấy biến đi mất. Ngày nay, kể từ hai-mươi năm rồi, bến xe-lửa đi *Orléans* đã đem đến đó, ngay bên cạnh cái khu thành ngoại cũ, khiến cho khu ấy mỗi ngày một khác hình dung đi. Phàm xung-quanh một đất kinh-đô, hễ xe-lửa lấy đâu làm bến, thì thế-tất là phải mất đi một phường cũ, mà sinh ra một thành-thị mới. Đã hình như là xung quanh những chỗ người từ-xứ vãng-lai độn-dịp đó, những chỗ máy chạy ầm-ầm như thế, những chỗ mà ngựa của văn-minh thở phì-phào, ăn than, mửa ra khói lửa đó, thì làm cho rung-động được đất, khiến cho đất phải thụt xuống, mà vùi-lấp những nhà-cửa cũ, để cho mấy-mọc những nhà-cửa mới lên.

Từ khi nhà-ga xe-lửa đi *Orléans* đã làm lan khắp trong xóm nhà-thương điên *Salpêtrière*, thì bao nhiêu những phố cũ chật-hẹp ở quanh cái bảo *Saint-Victor* và quanh vườn thảo-mộc công-viên, cứ mỗi ngày ba bốn lần, bị rung lên ầm-ầm, nào những xe người, xe ngựa, xe chở chuyển qua-lại độn-dịp. Phàm những đường hẹp có xe đi qua nhiều tất-nhiên hai bên dần dần các nhà phải thụt lại mà thành ra đường rộng. Ở đời có nhiều câu nói lạ tai mà ngẫm ra là thật lắm. Như câu người ta nói rằng trong các thành-thị mặt trời làm cho chóng nở chóng mọc những nhà-cửa quay mặt về hướng nam, câu ấy cũng thật như là cái câu nói xe qua-lại nhiều làm cho rộng phố. Coi cái bề ngoài đủ biết rằng, xóm ấy sắp có một cách sinh-hoạt mới. Xóm ấy xưa kia thật là một xóm quê-mùa, nhiều nơi còn mọi-rợ, mà năm ấy đã thấy có đá lát đường, hai bên đường đã thấy xây bờ-hè ngày ngày một dài ra, cho đến chỗ chưa có ai qua mà bờ-hè cũng đã xây tới. Có một sáng kia, thật là một buổi sáng nên kỉ-niệm, về tháng bảy năm 1845, bỗng lại thấy những nỗi đen dun nhựa, khói đen lên nghi-ngút. Từ hôm ấy trở đi, có thể nói được rằng văn-minh đã đi tới đường *Lourcine*, về Ba-lê đã vào đến xóm *Saint-Morceau*.

II

Cú với chim-sâu chung một ổ

Jean Valjean đi đến cái nhà nát *Gorbeau* đó thì đứng lại. Ông ta cũng bắt-chước như giống ác-điểu, tìm những nơi thật vắng mà làm ổ.

Ông móc túi *gi-lê* lấy ra một cái thìa-khóa, chừng là thìa-khóa chung mở cửa nào cũng được, ông mở cái cửa ra, bước vào, đóng cửa lại, rồi ông trèo thang lên gác, trên lưng vẫn cõng con *Cosette*.

Lên đến gác ông lại móc túi lấy ra cái thìa-khóa khác mở một cái cửa nữa ra, vào trong một cái phòng, đóng ập ngay cửa lại, phòng lấy lối-tân mà rộng. Đồ-đạc duy chỉ có một cái nệm trải ngay xuống ván, một cái bàn với mấy cái ghế mà thôi. Trong một xó nhà có đốt lò sưởi gang hầy còn than cháy đỏ. Ngọn đèn ngoài đường chiếu vào kính cho cái xó nhà nghèo ấy không phải thắp đèn riêng mà cũng mờ-mờ sáng. Mãi tận trong cùng lại có một cái phòng con với một cái giường vải. *Jean Valjean* đem con bé đặt lên giường ấy, con bé vẫn ngủ.

Ông đánh đá lửa châm một cây nến, nến và đã lửa vốn đã để sẵn trên bàn. Đoạn rồi ông lại đứng ngắm con bé như đêm hôm trước, trong con mắt ông ngắm-nghía có về mê-lạc nhân-từ quá, cảm-động quá, tự-hồ như hoảng-hốt. Con bé thì cứ việc ngủ, không biết là vì ở với ai mà cũng không hay là ở chốn nào nữa, cái cả-tin ấy, duy chỉ có những kẻ thật khỏe, với những kẻ thật yếu là mới có mà thôi.

Jean Valjean cúi xuống hôn bàn-tay con-bé.

Chín tháng về trước ông đã một lần hôn tay mẹ nó như thế, mẹ nó khi ấy cũng mới ngủ.

Bấy giờ ông cũng ngủ một cấm-tình đau-đớn, một tấm lòng sùng-thượng bề-trên, cũng một cách thương tâm nó chứa-chan trong tắc-dạ.

Ông bèn quỳ xuống bên giường.

Sáng đã bạch rồi mà con-bé vẫn còn ngủ. Một tia sáng lờ-mờ mặt-trời thẳng chạp chiếu qua cánh cửa sổ mà vào trong cái xó nhà đó, rồi phản-chiếu lên trần nhà mà thành những vạch nửa tối nửa sáng. Bỗng có một cái xe đá nặng đi qua ngoài đường, làm cho chuyển động cả nhà từ trên xuống dưới như là sắm sét vậy. Con *Cosette* giật-mình thức dậy mà la rằm:

— Dạ! thưa bà con đây! Con đây!

(Còn nữa)

** Những hồi từ đầu, đã in thành sau quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này:*

Phần thứ nhất.	Quyển I	223 trang, bán.	0 $ 50	Ở xa phải trả thêm tiền
	— II	203 —	0 45	cước, mỗi quyển. . . 0 $ 20
	— III và IV	159 —	0 35	Cả sáu quyển gửi
	— V và VI	193 —	0 45	làm một gói . . 0 60
Phần thứ hai.	Quyển I	213 —	0 45	

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

(Tiếp theo)

Trị pháp đại-cương

Đông viện nội thương ngoại cảm biện

Bịnh do ăn thực, tạp quyện, bất chất tình, lạc dục, là nội thương; bịnh do phong, hàn, thử thấp, táo, hỏa, là ngoại cảm. Nội thương ngoại cảm, chứng hậu cũng đau đớn như nhau, nên phải biện cho kỹ.

Nhiệt chứng

Nội thương thì lúc nóng, lúc đỡ. Ngoại cảm thì nóng luôn luôn.

Hàn chứng

Nội thương thì cứ lúc nóng là đỡ. Ngoại cảm thì đầu mặt phiền áo hoặc suýt lửa cũng không đỡ.

Phong chứng

Nội thương thì gió to không bằng, mà gió lọt vào thì cứ là mình chẳng bằng, lại rằng mình khó chịu. Ngoại cảm thì nhất thiết không ưa gió.

Thấp chứng

Nội thương thì không khát, hoặc tâm bỗn thiên đối lên ẩu mà thành tảo khát. Ngoại cảm thì hai ba ngày nhiệt là nhập lý mà khát.

Nói tóm lại

Nội thương thì đầu buốt cũng có lúc đỡ. Ngoại cảm thì đầu buốt luôn luôn.

Nội thương thì hễ khí thương khí, cho nên chân tay mỏi và run, nhọc mệt, sợ muỗi nắm. Ngoại cảm thì phong tà thương cân, hàn tà thương cốt, cho nên gân xương đau mỏi.

Nội thương thì thở như người hết hơi, ngoại cảm thì hơi thở mạnh.

Nội thương thì lòng bàn tay nóng, ngoại cảm thì rét bàn tay nóng.

Khí ở thượng tiêu thông vào phổi, mà phổi khai khiếu lên mũi, cho nên ngoại cảm thương hàn bị mũi ngạt, thương phong thì có nước mũi chảy, nóng vẫn muốn ẩu uống, miệng vẫn biết ngon, trong bụng hòa, đại, tiểu tiện như thường.

Khí ở hạ tiêu thông vào tỉ mà tỉ khai khiếu lên môi, ở trên nối tương thì không muốn nói, không muốn ăn, miệng nhạt, tiểu tiện vàng hoặc đỏ, đại tiện bí kết, hoặc đoản tiết.

Mạch nhân nghịnh bên tay trái sẻ bằng, ngoại cảm thì mạch nhân nghịnh phù-phồng to hơn mạch khí khẩu, mạch khí khẩu lớn tay phải chữ ký nội thương thì mạch khí khẩu phồng to hơn mạch nhân nghịnh (1)

Nội thương là chứng bệnh bất tác, trị nên ôn, nên bổ nên hòa. Ngoại cảm là chứng bệnh hữu ẩu, trị nên hãn, nên tả, nên hạ. Nếu chứng nội thương nhận lầm là ngoại cảm, phát biểu cho thương nguyên khí, thì như tình mệnh người ta, cho nên đau một lần ra phương bổ trung-tịch khí làm chủ. Cũng có bệnh vừa nội thương vừa ngoại cảm, vậy phải xét rằng: nội thương trọng hơn thì bổ mà ghé tả, ngoại cảm trọng hơn, thì tán mà ghé bổ.

* * *

Nội thương mạch

Thốn mạch vi quan mạch bình tay phải chay phồng to, nhưng lớn mới để tay vào, mạch thường như hoạt, mà ấn lần thì như nhu ẩu vô thực; mạch bên tay trái thì bên bình, và cũng đới nhược, cũng rằng không nhu nhuyễn lắm như mạch bên tay phải thế.

* * *

Ngoại cảm mạch

Thốn mạch vi quan mạch bình tay phải chay phồng to, nhưng lớn mới để tay vào, mạch thường như hoạt, mà ấn lần thì như nhu ẩu vô thực; mạch bên tay trái thì bên bình, và cũng đới nhược, cũng rằng không nhu nhuyễn lắm như mạch bên tay phải thế.

* * *

Nội thương mạch

Thốn mạch vi quan mạch bình tay phải chay phồng to, nhưng lớn mới để tay vào, mạch thường như hoạt, mà ấn lần thì như nhu ẩu vô thực; mạch bên tay trái thì bên bình, và cũng đới nhược, cũng rằng không nhu nhuyễn lắm như mạch bên tay phải thế.

* * *

Ám dương khí huyết

Ưa mát là nhiệt, ưa nóng là hàn. Hiểu tỉ-hà hàn, hiểu đồng là thực. Ngại ăn là thương thực, sợ gió là thương phong.

Ngày nóng đêm mát, là dương khí thịnh về dương phận, đêm nóng ngày mát, là dương khí thịnh trong âm phận. Ngày đêm cùng nóng là cùng dương vô âm.

Ngày rét đêm ấm, là âm huyết suy về âm phận, đêm rét ngày ấm, là dương khí suy về dương phận, đêm ngày cùng rét là cùng âm vô dương.

Ngày rét đêm nóng, là âm dương giao hiếu.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

(1) Nhân nghịnh là mạch thốn khẩu bên tay trái. Khí khẩu là mạch thốn khẩu bên tay phải.

Lời dặn:

Bài bổ trung này, nếu bệnh thương tiêu đàm ẩu, trung tiêu thấp nhiệt, thì không nên dùng.

NHÀN ĐÀM

Mấy hạng văn sĩ

Vào khoảng mười năm nay, ở xã hội ta xuất hiện ra hồ-lốc nhiều là văn sĩ. Trên nhật trình, tạp chí, báo kỳ ngôn luận, người viết thơ... nơi nào thành lên vậy, cũng bẹp rầm ra hết, nào kẻ bàn văn, ngâm vịnh... đâu đâu cũng cũng là giang-sơn gấm vóc. Văn sĩ nhan nhản ra như vậy, thành ra vàng lẫn với thau, ngọc lẫn với đá, kẻ phàm phu tục tử không phân biệt được chân giả.

Vậy tiện đây, ta hãy lột những mặt nạ của quân ấy ra và phê bình cho anh em đọc để quen dần ta rõ. Văn-sĩ ở xã hội ta hiện giờ có 5 hạng.

Hạng thứ nhất — Hạng này là những kẻ sẵn có thiên tính về văn chương, lại thêm có nhiệt huyết với đồng-bào, có tuyên ngôn, nghiên nghĩm về những vấn-đề ích quốc lợi dân, phàm những tiền tài danh phận, đều chất bỏ cho là cỏ rác phù hoa trần đời. Hạng này bị ít cứ về thời nước nào ai ai cũng phải ôi trọng kính phục. Ta xin vì hạng ấy là văn-sĩ.

Hạng thứ hai. — Hạng này là những kẻ nhờ được tư chất thông minh, gặp được người hay nhiều người dạy bảo. Nhà nhà gặp thì làm mô phạm đọc đời, lo nước thương dân, nhưng chân là tiếng lang gia thì, bụng chỉ rắp lợi dụng văn-chương lòe bịp người để làm đường phú quí riêng mình. Hạng này tức nói gọi là ăn sổ văng hạng nhất.

Hạng thứ ba. — Hạng này là tài tầng kẻ nuôi miệng bằng văn-chương. Tuy cũng cảnh văn-chương ra bàn phố phường, thời cũng tóm cổ vẫn sắc, song cũng không dàng khinh, đáng trách, kẻ nhân phẩm, còn bằng vạn hạng tuổi bạ. Hạng này ta nên gọi là «văn sĩ xua».

Hạng thứ tư. — Hạng này chia ra làm hai loại: phải có tuổi và phải thanh niên, nhưng tựu trung cũng là một bọn sầu đoạn. Cách thành đồng của hạng này thời buồn cười lắm. Bộ tập chí Nam-Phong, vài quyển Quốc văn trích diễm, Kim-vân-Kiều..., quyển sau tập văn thơ mùa hè mùa rét, tự thán, khóc hay, oắt trong cho nhật-trình, ấy là tài liệu để làm văn. Tên các bài của họ cho rõ ràng là: «Văn sĩ với vàng hạng nhì».

Hạng thứ năm. — Hạng này cũng gần đồng hang với hạng trên, nhưng rất là thế. Nay gọi đàng cái này, mai gọi đàng cái nọ, tuần là chuyện mình, thế mà lại còn kỳ tên bạn gái để lấy lòng người viễn. Nam nhi đội lốt hồng-quần! ôi, nam nhi chi khí! Hạng này nhân tiện thấy cái khẩu tranh canh của họ, ta nên gọi là «văn sĩ vanh».

Ấy đấy, năm hạng văn sĩ nước ta ngày nay đấy. Quốc dân ta nên để ý phân biệt đi đừng. . .

Nguyễn-lộ-Kỳ (Cao-bằng)

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật san này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2 $ 00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2 . 00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. . . . . 1 . 50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá . . . 3 00

(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

Luyện tập quốc-văn

Thư gửi cho bạn Hà-thành

Tam ngộ huynh,

Từ khi cách biệt, đã vẫn đinh ninh, quang âm tiễn thoát, ngày tháng thoi đưa, có bao lần mà tình đất ngàn tây nay để được bầu thu có lẽ. Hồi nhớ những khi sống viện ngoan nguyệt phòng văn nọn nghĩa mà nay hai bên cách trở, Hồ, Quảng đôi đường, độ chừng có thư hầu ngõ huynh thời là đáng tới. Nay nhân dịp người hồ đã được rỗi việc, kính gửi lời tâm ngõ huynh được bình thân như qui tử bề khang minh độ mùng. Sau đây độ xin lược thuật vài hàng để ngõ huynh hiểu rõ.

Thưa ngõ huynh, từ khi độ càng ngõ huynh tương biệt, vì tình độ mu tiện nên về phương điện deo đe không được rộng, cái hoanh quanh trong án sách, bạn cùng giảm ba phần tiêu tanyết. Thương khi cảm hoàng tinh mị, một mình tay tựa ao mà lụy rơi đầm đìa. Buồn vì một nỗi xa ngõ huynh, càng nhớ những khi nào càng ngõ huynh đang sau gạch đàn, ra công vàng vẫy ở nơi học hỏi, lại được cái tâm hạnh cùng lớp cùng thầy, càng tâm tuần lý, càng bài địa-dư, mà nay đã bắc nam xa cách quan hà dặm ngoài. Gặp thay trời giá đổi địa, tuổi tạo trôi người. Có lẽ từ nay sẽ không mấy khi còn được cùng ngõ huynh vui thú cầm kỳ những lúc còn chung đàn chung sạn. Cho hay cái buổi đương hạ ngõ nỡ làm cho lạ nguồn lưng cách trở, nước đầm xa xôi. Tuổi mỗi lớn, một ly là một gánh sầu không sao tả xiết. Song độ trộm nghĩ tài ta anh ra ở đời có nợ phải có tạo, hợp tan ấy cũng lẽ thường, lẽm lúc độ cũng ý an tri mà khuây khỏa được ít nhiều, vì đó mà độ lại nỗ, ra được một ý kiến nên là người ta cũng phải có chan quyến luyến. Vậy nên sang sớt bài hài tường đến bạn vàng xa vắng mà cảm tình chan chứa gửi phát ra giọng nhớ lời than ai tỉ tang ra thì ai lại chẳng có lẽ thế bịt ly. Cái tối hợp tan, ta cũng cố còn lòng mà cho làm thường nỗi nài, chỉ khiến ta ta quên quít với nhau mãi được. Kia trên bao nẻo, nhưng tay thì tả, nước ta khách giai nhân có quản chi xông pha sương tuyết, gió giữa rằng mưa. Tang bồng hồ thỉ, tế hái vi gia ? đấy chính là chữ trách cần bọn thiếu niên ta đương trong cõi Việt đó. Xin ngõ huynh cố công gắng chí bay bổng đường mây, làm nên ta khác lấy lòng danh tăng trông ai đất Nam này thì cũng tỉnh nhà lợi nước ? nên độ cũng được tiếng treo lắm. Trên vòng thế lộ, đài ta gặp gỡ còn nhiều, nay tấy xin tạm dừng bút. nỗi niềm tâm sự xin để thư sau.

Mong-hải Nguyễn-xuân-Trạm bái.

Các việc linh tinh và đấu giá

Đến ngày 20 novembre 1926 hồi 16 giờ tại số Công-sinh Thanni sẽ đấu giá mua 7 tấn 31.7.0 m 3 đá để đóng vỉ việc trị thủy trong năm 1927.

Lô thứ nhất: 2.900 m 3 kỳ quí tạm 250 $

—	nhì	2.2 [illegible] m 3	125
—	ba	1.80. m 3	140
—	tư	3.700 m 3	140
—	năm	4.500 m 3	225
—	sáu	6.000 m 3	220
—	bảy	7.400 m 3	245

Đến ngày 29 novembre 1926 hồi 16 giờ 15 tại sở công chính Hanoi sẽ đấu giá làm một tòa nhà năm lớp cho trường kỹ-nghệ thực hành ở Ba-chô g.

Việc làm đáng giá 15 4 $ 5 91
Kỳ quí tạm 260 $ 00

NHÀ BÀ-CHUỘNG

TỨC LÀ HIỆU Bào-chế MONTEL

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

. $ 5 $ 5 một lọ, bán các nhà

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

L'amour de la patrie

L'amour de la patrie est aux peuples ce que l'amour de la vie est aux hommes isolés, car la patrie est la vie des nations. Aussi cet amour de la patrie a-t-il enfanté, dans tous les temps et dans tous les pays, des miracles d'inspiration, de dévouement et d'héroïsme.

Comment en serait-il autrement? Les actes sont proportionnels à la force du mobile qui les produit. La passion du citoyen pour sa patrie se compose de toutes les passions personnelles ou désintéressées dont Dieu a pétri le cœur humain;

Amour de soi-même, et défense du droit sacré que tout homme venant en ce monde à s'occuper sa place au soleil sur la terre;

Amour de la famille, qui n'est que la patrie rétrécie et resserrée autour du cœur de ses fils;

Amour du père, de la mère, des aïeux, de tous ceux de qui on a reçu le sang, la tendresse, la langue, les soins, l'héritage matériel ou immatériel, en venant occuper la place qu'ils nous ont préparée autour d'eux ou après eux sous le toit ou dans le champ paternel.

Amour de la femme, que notre bras doit protéger dans sa faiblesse;

Amour des enfants, en qui nous revivons par la perpétuité du sang, et à qui nous devons laisser, même au prix de notre vie, le sol, le nom, la sûreté, l'indépendance, l'honneur national, qui font la dignité de notre race;

Amour de la propriété, instinct conservateur de l'espèce, qui incorpore à chaque homme un morceau de cette terre dont il est formé;

Amour du ciel, de l'air, de la mer, des montagnes, des horizons, des climats, âpres ou doux, mais sous lesquels nous sommes nés et qui sont devenus, par l'habitude, des parties de nous mêmes, des besoins délicieux de notre âme, de nos yeux de nos sens;

Amour des mœurs, des langues, des lois, des gouvernements, qui nous ont, pour ainsi dire, emmaillotés dès le berceau, que nous pouvons vouloir modifier librement par notre propre lumière et par notre volonté nationale, mais dont nous ne devons pas permettre qu'on nous exproprie par la violence de l'épée étrangère, car la civilisation même, imposée par la force, est une servitude, et la première condition pour qu'un progrès social soit accepté par un peuple, c'est que ce peuple soit libre de le refuser.

En récapitulant par la pensée toutes ces passions instinctives dont se compose pour nous l'amour de la patrie, et en y ajoutant encore une passion naturelle à l'homme la passion de sa propre mémoire, du souvenir de ses contemporains et de ses descendants, de la gloire, de la postérité qui inspire et qui récompense dans le lointain les plus grands sacrifices, les dévouements jusqu'à la mort à son pays on comprend que, de toutes les nobles passions humaines, celle-là est la plus puissante parce qu'elle les contient toutes à la fois, et que s'il y a dans l'histoire des effets surnaturels à attendre de l'humanité, *il faut les attendre du patriotisme.*

A. De Lamartine

Tình ái quốc

Tình ái quốc đối với các dân-tộc cũng như tình ái thân đối với cá nhân, vì tổ quốc là sự sinh hoạt của các nước. Cho nên tình ái quốc ấy ở thời nào, nước nào cũng sinh ra những sự cảm-xúc kỳ lạ, sự tận tâm, sự [illegible] kiệt.

Nếu tình ấy không như thế thì còn thế nào được? Công cuộc hành-vi cũng phải đối đương với cái sức nguyên nhân nó gây lên, cái tình quyến-luyến của công-dân đối với tổ-quốc có đủ các thứ cảm tình hoặc vị tư hay vị công, do tay Thượng đế nặn lên trong lòng người ta: nào tình yêu mình và bênh vực lợi quyền thiêng liêng của hết thảy mọi người sinh ra ở đời được giữ một địa vị trên quả đất dưới bóng mặt trời.

Nào tình yêu nhà, nhà là Tổ quốc thu nhỏ lại, đóng buộc chung quanh ấm lòng con cái của Tổ quốc; nào tình yêu cha, yêu mẹ, yêu ông bà, hết thảy những người mà mình được nhờ giọt máu đào, lòng yêu thương tiếng nói, sự trông nom săn sóc, và được hưởng hương hỏa vật chất hay tinh thần trong khi mình đến chiếm cái địa vị của các ngài sắp đặt cho mình ở chung quanh các ngài hoặc sau các ngài ở nơi điền viên hoặc ở mọi đồng áng nào tình yêu người vợ yếu ớt mà tay mình phải che chở; nào tình yêu con cháu là cái máu mà mình làm cho mình như thế sống mãi mãi về sau và mình phải hi sinh tính mệnh mà để lại cho nó cái bờ cõi, cái phương danh sự bình yên sự độc lập, cái danh dự của Tổ-quốc nó làm cái thanh danh của nòi giống mình; nào tình yêu tài-sản sở hữu là tính tự nhiên bảo tồn giống nòi, giữ cho mỗi người một miếng đất mà người ta tự đó thành lập lên; nào tình yêu giời, yêu không khí, yêu biển yêu non, chân giời, khí hậu đầm ấm hay nóng lạnh gay gắt, song đó là nơi ta sinh-trưởng, vì thế mà dần dần thành những phần của thân ta, những sự ngon lành thú vị của linh-hồn ta, của mắt ta, của ngũ quan ta; nào tình yêu phong tục, âm thoại, luật lệ, chính phủ, hình như đã ấm ấp ta từ lúc còn măng sữa, mà ta có thể lấy trí học và cả ý dân tộc tự do sửa đổi, song ta không có quyền để cho người khác chiếm cứ bằng sức bạo động gươm giáo ngoại quốc, vì rằng cho dẫu văn minh nữa nếu lấy võ lực mà bắt buộc cũng là một sự nô-lệ, và cái điều cốt-yếu trước nhất muốn cho sự tiến hóa của xã hội được một dân-tộc công nhận, thời dân tộc ấy phải được tự-do không nhận.

Nhắc lại, hết thảy những tình lưu luyến tự nhiên ấy hợp lại là tình ái quốc của ta, và lại hợp thêm một tình tự nhiên của con người ta nữa, là cái tình yêu trí nhớ của mình, nhớ người cùng thời với ta và người sinh sau ta, những sự vinh hoa của tiền nhân nó phát sinh ra hoặc ân thưởng những sự hy sinh rực rỡ, tận tâm quên chết vì thời kỳ xa lắc xa lơ thì ta hiểu rằng trong tất cả các tình của con người ta cái tình ấy mạnh liệt hơn cả, vì nó gồm hết các tình khác, và nếu trong sử ký nhân loại có những điều kỳ dị mong đợi thì *chỉ nên mong đợi ở tình ái quốc mà thôi.*

Trần-Anh

Cuộc đua xe đạp vòng quanh nước Pháp năm nay

(Tiếp theo)

Vì sự rút ra của Test, nên Lucien Buysse phải chậm lại mà chờ tụi sau trận lên đi cùng. Đoạn này Frantz cũng mạnh vẽ lắm, khi qua Aix en-Provence đã tranh trước rồi. Đến Aix (325 km) có 9 người cùng một tụi đi với nhau, qua Cpiat (379 km.) còn có 8 người, và khi về tới Toulon thì chỉ còn có 4 người là: Frantz, Sellier, Cuvelier và Bidot mà thôi. Kết quả như sau này:

1 Frantz đi hết 17 giờ 12 phút 37 giây.

2 Sellier, 3 Cuvelier, 4 Bidot, đều 1 lúc 17 giờ 12 phút 42 giây.

5 Aymo, 6 Lucien Buysse, 17 giờ 12 phút 45 giây vân vân.

Hết đoạn này, ta lại xem đến cái biểu thống kê thì Lucien Buysse vẫn đứng đầu, Taillieu trên lên đứng nhì mà Dejonghe thì trụt xuống đứng thứ ba Frantz thứ tư. Cuvelier thứ năm Jules Buysse thứ 12 và Rossignoli thứ 18 là đứng nhất bọn thi riêng v. v. Xét ra Lucien Buysse vẫn hơn người thứ nhì những 1 giờ 18 phút 15 giây.

Đoạn thứ 13 — Toulon-Nice Sospel-Nice

12 Juillet — 280 km.

Đoạn này cũng nhiều đường núi lúc khởi hành, trời rất sáng sủa. Lucien Buysse chạy trước qua thành Saint-Raphaël (103 km.) Vì ở Saint-Raphaël có một cái giải khá to để thưởng riêng cho ai tới Bouches du-Loup trước tiên (còn 20 km. thì tới Nice) nên Hardy cũng cố sức tranh trước, bởi vậy quãng đường đó các nhà phóng tới 35 km. một giờ, nhưng phần thưởng riêng đó, lại vào tay Frantz chiếm mất. Lúc đến Nice (170 km) thì lời về giao ra, các nhà đều bị mệt sau khi ăn uống, ai nấy đều lấy áo tơi sơ ở trong cái xe ô-tô hiệu mình, rồi lại đăng trình ngay. Đường lội mưa ướt, rất là khó nhọc! Nhưng khi tới Sospel (211 km) các con đường trên núi Braus (cao hơn mặt bể 970 thước, và cao hơn thành Nice 1000 thước) lại khô ráo ngay. Quãng đường này đã dốc lại dài, quanh co hình như cái kim cài tóc (épingles à cheveux) 6 nhà lực sĩ cùng đăng một lúc là: L. Buysse, Parmentier, Bidot, Frantz Huysse và Aymo, 6 người này leo cao rất giỏi. Khi xuống núi, thì Aymo và Parmentier bị nổ bánh xe cho nên chậm lại, Frantz, Buysse và Bidot chạy trước L. Buysse theo sau cách độ 5 phút. Khi lên dốc Turbie thì Buysse phải xuống đất giữ xe, nên L. Buysse và Beeckman trèo lên, song Brantz và Bidot vẫn chạy đầu, đi như bay, Beeckman và L. Buysse theo không kịp nữa. Tới Nice, Frantz chiếm nhất, Bidot thứ nhì cách 1 bánh xe 2 người đều đi hết 11 giờ 31 phút 10 giây. Beeckman thứ 3 L. Buysse thứ 4 cùng đi hết 11 giờ 35 phút 59 giây. O. Meer Huysse thứ 5, 11 giờ 39 phút 28 giây, Vervaecke thứ 6, 11 giờ 42 phút 19 giây, Aymo thứ 7, 11 giờ 43 phút 42 giây, v. v.

Qua đoạn đường khó khăn này, thì Lucien Buysse vẫn đứng nhất, 13 đoạn cộng là 4 505 km. đi hết 185 giờ 25' 58". Frantz từ thứ tư nhẩy lên thứ hai, đi hết 186 giờ 45' 55" Cuvelier thứ 3 186 giờ 59' 5" Taillieu thứ 4 187 giờ 24 giây vân, vân.

Đoạn thứ 14 — Nice-Briançon

14 Juillet 275 km.

Đến đây còn có 46 người dự chạy mà thôi, toàn đường núi, dốc cũng nhiều nên các nhà lại phải ra tài đấu giỏi. Khi lên dốc núi Allos (cao hơn thành Barcelonnette gần đầy chừng 2000 thước) thì Frantz và Aymo lăn đến chạy trước, rồi Bidot, Lucien và Jules Buysse cùng Parmentier theo sau, vì Frantz phải xuống quay bánh sau, nên Sellier lại trèn lên, rồi Lucien cũng vượt qua Aymo mà cùng Bidot chạy trước, lên đến đỉnh núi Allos thì Lucien nhanh hơn Bidot nửa phút, nhanh hơn Aymo 1 phút rưỡi, và nhanh hơn Sellier 8 phút rưỡi. Nhưng khi xuống dốc lại khác nhau. Aymo rất là hăng-hái trong quãng đường 18 km. chỉ đi có 28 phút thôi. Aymo đến trước tiên nơi kiểm soát Barcelonnette (170 km) cách 2 phút đến Lucien Buysse, lại 2 phút rưỡi đến Frantz rồi đến Sellier Jules Buysse và Bidot, mỗi người cách nhau 2 phút rưỡi. Parmentier lại cách Bidot 4 phút nữa.

Trong khi lên dốc Vars (cao hơn bình-địa 2.110 thước) thì Aymo lại chiếm phần nhanh hơn, thứ tự như sau này:

Hơn L. Buysse	6	phút	30	giây
» Sellier và Bidot	8	»	30	»
» Frantz	12	»	30	»
» J. Buysse	13	»	15	»
» Parmentier	14	»	25	»

Đoạn này dù khó chạy đến đây, Aymo vẫn không cần phải xuống xe, cứ một mực cắm đầu cắm cổ, chẳng chờ đợi ai, một mình đạp trước nhất lên dốc núi Izoard (cao 2.409 thước) nhanh hơn Sellier 5 phút 45, Lucien Buysse 13 phút 40, Jules Buysse 13 phút 50, Bidot 16 phút 50 và nhanh hơn Frantz 20 phút 35. v. v. Như thế đủ biết Aymo đoạn này rất là dũng mãnh, thật chẳng khác gì Lucien Buysse hăng hái trong đoạn Bayonne Luchon vậy. Các nhà về tới Briançon, kết quả như sau này:

1 Aymo	11 giờ	59' 55";	
2 Sellier	12	»	6' 35";
3 Bidot	12	»	13';
4 J. Buysse	12	»	17' [illegible]";
5 Parmentier	12	»	2[illegible]' 38";
6. Hardy	12	»	2[illegible]' 17";
7 Beeckman	cùng một lúc;		
8 O. Meer Huysse	12 giờ 26' 57";		
9. L. Buysse	cùng một lúc;		
10 Frantz	—		;
v.v.			

Đoạn này có một sự nên chú ý, là trong khi xuống dốc Allos, thì Lucien Buysse bị ngã gẫy máy hãm mà cố đến Briançon; Bidot cũng bị nổ bánh 3 lần ở quãng núi Allos và Izoard nếu không, thì có lẽ đã chiếm phần hơn.

(Còn nữa) Phy Tchên-Long

Số 107

BẮC-TỐNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Khấu-chuẩn nói với *Bát-vương* điện-hạ rằng:

— Chuyến đi này, nếu không nhờ cái cao-kiến của điện-hạ mượn được các tướng của *Dương* lục-lang đi theo thì thật khó lòng tránh khỏi sự nguy hiểm, vì hội nghị lần này quyết không phải là ý tốt vậy.

Bát vương điện-hạ nói:

— Ta hãy cứ sang hội-nghị, thử xem hắn nói ra thế nào.

Ngày hôm sau, *Da luật-học cổ* đi đem quân ra đứng ở trước cửa trại để nghênh-tiếp. Bỗng trông thấy ở phía xa xa, cát bụi bay mù, *Bát vương* điện-hạ cùng các vị đại thần đã cưỡi ngựa lần đến, chỉ có mấy chục người bộ-hạ đi hầu, chứ không đem theo binh-mã nào cả.

Da-luật-học cổ thấy vậy mừng thầm, liền mời cả vào trong quân-trướng, cùng nhau làm lễ tương kiến. *Bát vương* điện hạ và các vị đại thần đều theo thứ tự cùng ngồi. *Da-luật-học cổ* tiếp đãi một cách rất thân-mật.

Bát-vương điện-hạ nói:

— *Tiêu* thái-hậu chịu đầu hàng thiên-triều, không bao giờ mất được cái ngôi vua một nước, thật là phúc to cho trăm họ vậy.

Da luật học cổ nghe nói, cười mà bảo rằng:

— Thái-hậu nước tôi cũng có ý ấy thật, bây giờ hãy xin mời các ngài uống rượu vui, rồi ta sẽ cùng nhau thương-nghị.

Nói xong, truyền quân-sĩ rót rượu. Phường nhạc múa hát ở trước sân, đàn sáo rìu-rít, tiệc mở linh-đình, các vị đại-thần hai nước cùng nhau uống rượu rất vui vẻ.

Bây giờ có *Sài* phò mã đang ngồi ở phía tả, *Da luật học cổ* nhận được mặt, mới hỏi rằng:

— Dám hỏi ngài có phải là *Sài* tiên-sinh đó không?

Sài-ngọc (tức là *Sài* phò mã) nghe nói, liền đáp rằng:

— Chính phải tôi đây! Tướng quân muốn chỉ giáo điều gì?

Da-luật-học cổ nói:

— Tiên sinh có còn nhớ năm trước bức «*Thiên-tự-đồ*» đem tiến vua *Liêu* tiên-sinh dám tự tiện cải chữ *Thiên* làm chữ *Vị*, vì thế mà thái-hậu nước tôi nổi giận, gây ra cuộc binh-đao. Bây giờ tiên-sinh cũng đến đây hội đó ru!

Sài-ngọc nói:

— Tướng-quân nghĩ lầm! Chúa-công tôi trên ứng mệnh trời, dưới thuận lòng người, trong mấy năm trời, một tay thu-phục hết các bậc anh-hùng hào-kiệt, gây nên cái nghiệp nhất-thống. Cái còn có nước *Liêu* đây thuộc về cõi xa chưa kịp đem quân đến đánh, cho nên vua tôi nhà ngươi mới dám quấy-nhiễu biên-giới. Từ khi ngự-giá thân chinh, phá vỡ *Thiên-môn-trận*, quân *Liêu* cuốn cờ bỏ chạy, chúa-công tôi vẫn định cử đại-binh thẳng tới *U-châu* bắt nước ngươi phải dâng nộp bản-đồ, nhưng bọn chúng tôi không nỡ khiến cho trăm họ chịu lầm nỗi lầm-than cực-khổ, mới tâu xin chúa-công tôi thu quân về triều. Nay *Tiêu* thái-hậu biết thuận theo lẽ phải, chớ nghe lời những đứa cuồng-phu, mà thực lòng đầu hàng thiên-triều, sẽ bảo-toàn được một nước, nếu không thì đường-đường Trung-quốc, binh-mã cường-thịnh như kia, khi nào chịu để cho một nước nhỏ ở ngoài biên-giới được tung-hoành như thế ru! Bức «*Thiên-tự đồ*» đem cải chữ *Thiên* ra chữ *Vị*, chính tự tay ta đó, việc đã cũ rồi, còn nói làm chi!

Da luật học-cổ bị *Sài-ngọc* đối đáp một hồi, hơi có ý lấy làm khó chịu, liền quay mặt lại mà hỏi *Khấu-chuẩn* rằng:

— Tướng-công có còn nhớ rằng trong khoảng niên-hiệu *Hàn-bình*, nước tôi có mang tiến-cống một chiếc cái bình noãn-trướng, bị tướng-công dìm đi mà không tâu trình, để đến nỗi gây cuộc binh-đao trong bấy nhiêu lâu, tướng-công nghĩ như thế phỏng có đúng không?

Khấu chuẩn nghiêm sắc mặt mà đáp rằng:

— Chúa công tôi gồm trị thiên-hạ một ngày hàng trăm nghìn việc, không được mấy lúc nghỉ rồi, còn có thì-giờ đâu mà ngắm đến cái tầm-bình noãn-trướng của nước ngươi nữa. Ngày nay chúng tôi phụng mệnh triều-đình, sang đây giảng hòa, chỉ cốt đòi lấy bản đồ chín châu, hà tất lại còn nhắc đến việc cũ.

Da luật học cổ nói:

— Việc dâng nộp bản-đồ, hãy để hoãn đến hôm khác, cũng chưa lấy chi làm chậm. Bây giờ xin cho mấy viên võ-tướng ra mở cuộc đấu kiếm để mua vui.

Bát-vương điện-hạ nói:

— Tướng quân đã hẹn trước là trong khi dự hội, không được đem theo các đồ khí-giới. Vả ngày nay không phải là «*Hồng môn hội ẩm*» hà tất lại dùng đến cuộc đấu-kiếm làm chi!

Nói chưa dứt lời thì *Tạ-lưu* tay cầm một thanh gươm dài, ra đứng ở trước bàn rượu. *Bát-vương* điện hạ thấy sự thế nguy-cấp, liền quay lại gọi các viên bộ-hạ theo hầu.

Mạnh-lương nổi giận, tiến lên mà nói rằng:

— Người nước *Liêu* còn biết đấu-kiếm, lẽ nào Trung-quốc lại không có tráng sĩ ru! Tôi cũng xin ra đấu kiếm, để giúp cho cuộc rượu thêm vui.

Nói xong, cũng tuốt gươm ra cùng *Tạ-lưu* cùng múa. *Da luật học cổ* trông thấy *Mạnh lương* ông hùi lạ thường, mới nghĩ thầm rằng: Người này tất cũng dòng dõi tướng-môn, ta không nên để cho đấu kiếm vì đấu-kiếm thì không khéo *Tạ lưu* bị thua mất.

Da luật-học cổ nghĩ vậy, liền nói với *Bát vương* điện-hạ rằng:

— Đấu kiếm cũng chẳng lấy gì làm vui, âu là ta mở cuộc thi bắn.

Mạnh lương bảo *Tạ lưu* rằng:

— Mở cuộc thi bắn thì ta phóng ngựa bắn xuyên qua lá liễu, tướng-quân nghĩ thế nào?

Tạ-lưu nói:

— Phóng ngựa bắn xuyên qua lá liễu cũng là sự thường, ta nên làm thế nào cho khác thường thì mới gọi là tài giỏi.

Mạnh lương nói:

— Thế nào gọi là khác thường?

Tạ lưu nói:

— Đem một người ra trói ở cái trụ, bắn luôn ba phát, mà người ấy tránh được không chết thì mới đáng gọi là diệu thủ.

Mạnh lương nghe nói, cười thầm mà ngẫm nghĩ rằng: Thằng giặc này lập tâm muốn lừa giết ta đây, chi bằng ta hãy giết trước nó, để khiến cho quân *Liêu* phải giảm bớt nhuệ-khí.

Mạnh-lương nghĩ vậy, mới hỏi rằng:

— Vậy thì ai bắn trước?

Tạ lưu đáp rằng:

— Tôi bắn trước!

Mạnh lương tức thì hăng-hái nhận lời, rồi sai người đem mình trói vào cái trụ. Khi trói xong, *Mạnh-lương* bảo *Tạ lưu* rằng:

— Ta cho nhà-ngươi bắn luôn ba phát.

Bát-vương điện-hạ cùng các vị đại-thần thấy vậy ai nấy đều có ý lo-sợ. *Tạ lưu* đứng dậy đi ra phía trước mặt *Mạnh-lương*, cách xa độ một khoảng, giương cung mắc tên, bắn thẳng một phát.

Không ngờ phát tên thứ nhất đã bị *Mạnh lương* ngậm ngay vào miệng. Đến phát thứ hai, *Tạ-lưu* định bắn vào cổ *Mạnh lương*, nhưng *Mạnh-lương* lại giơ tay mà gạt đi được.

(Còn nữa)

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI DÒNG CHỮ 0$10 MỘT LẦN

Bản-quán mở ra mục này, cốt để giúp các bạn đọc báo, cần mua-bán đổi-chác thứ gì, thật rất dễ tìm mà giá đăng vào mục này lại rẻ tiền.

Giá tính cứ 0 p. 10 một dòng, các ngài chỉ mất độ 2, 3 hào cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho ngài nào cần mua-bán thứ gì, cứ xem ở lời rao vặt, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường.

Giá 0 p. 10 một dòng, là tính cho các ngài không mua báo đồng-niên, còn ngài nào mua báo đồng-niên, khi nào muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi cho bản-quán cái giấy cuốn-báo, bản-quán xin tính rút xuống 0 p. 08 một dòng.

B. Q.

Nhà đất bán
(Immeubles à vendre)

Muốn bán một miếng đất linh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ, Hỏi tại M. Ng.-văn-Toản, 61, phố hàng Bông, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Bán một cái nhà tây ở Haiphong, Boulevard Henri Rivière, số 32, giá .500$00. Hỏi tại số 7, Julien Blanc, Hanoi. 5.804

Vì đi xa mà bán: một cái villa có đồ đạc, có đủ các nhà phụ ở giữa Đồ-sơn. Xây bằng Ciment, đá và gạch. Lợp ngói tầu. Trông ra bể và miền chung quanh đấy tiện nhất. Có đường đi riêng. Có 2.300 thước ngoại giả lại còn một miếng đất 250 thước vuông để làm chỗ để auto. Người muốn mua giả dần cũng được. Giá 4.000 đồng. Hỏi tại nhà báo. 5.925

Muốn bán 3 cái nhà gạch, một từng, số 7, 9 và 11, phố Mỗ-lao ở gần cầu, tỉnh Ha-đông, (mặt trước trông ra chỗ xe-điện đỗ). Ai muốn mua cả 3 cái, hoặc từng cái một cũng bán. Hỏi tại Nº 15, Rue des Vers blancs, Hanoi (tức là phố hàng Rươi). 5.933

Có nhiều nhà ở thành phố Hanoi muốn bán hỏi ông Gobert, Maison Denis-Frères, Hanoi. 5.945

Nhà cho thuê
(Maisons à louer)

Nhà số 4 phố hàng Giò (Bd Gia-long) cho thuê. Hỏi tại nhà báo. 5.927

Xe ô-tô
(Automobiles)

MỘT DỊP TOT

Vì thừa nên muốn bán bớt một cái ô-tô hiệu Peugeot 10 mã lực, 5 chỗ ngồi, có đủ các đồ phụ. Ai muốn mua đến hỏi tại nhà báo. 5.899

Vì đi xa nên bán: Auto 10 c.v. *Rolland Pilain* chạy thật tốt. Từ khi mua chưa hề chữa qua. Có đủ cả áo xe và nhiều đồ phụ. Đèn secours mạ kền thật sáng. Người muốn mua giả dần cũng được. Giá 1.200 đồng. Hỏi tại nhà báo. 5.924

Bán một cái auto Renault 6 mã-lực, mới chạy được một năm. Máy còn tốt. Hỏi tại đường 33, (hàng Bún dưới) số nhà 38. 5.935

Muốn bán một cái xe ô-tô « Citroën » 10 Mã-lực, giá rất hạ. Hỏi tại nhà báo. 5.936

Bán ô-tô « Salmson » 10 mã-lực, kiểu xe thượng-hạng. Còn mới. Thiệt là một dịp tốt. Hỏi tại nhà báo. 5.94

Muốn bán một cái xe ô-tô « Peugeot » 10 mã-lực, kiểu thượng hạng. Mới chạy có 12.000 km. máy móc rất tốt, vải bọc đệm rất mới. Rất nhiều đồ phụ.

Hỏi tại: 110, Jules Ferry, Hanoi. 5.946

Xe-đạp, xe mô-tô
(Vélos, motos)

Vì đi xa muốn bán cái xe đạp hiệu « Peugeot » hỏi tại bản-quán, sáng 7 giờ đến 11 giờ; chiều 2 giờ đến 6 giờ. 5.941

Súng và chó săn
(Chasse)

Muốn mua một khẩu súng săn « Verney Carron » calibre 20. Hỏi tại nhà-báo. 5.766

Sách vở
(Livres)

Muốn mua một pho tự-vị cũ « NOUVEAU LAROUSSE *Illustré*. Đăng 7 quyển một pho. Hỏi tại số 20, Phố Tiên-Tsin, Hanoi. 5.767

Muốn mua một « collection Đăng-cổ tùng-báo. » Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 5.809

Muốn mua:
(On achète:)

Muốn mua tủ gương đựng quần-áo, tủ kính đựng sách vở, bàn giấy. Giá rẻ. Hỏi tại nhà-báo. 5.891

Im người làm
(Offres d'emplois)

Tại Société Indochinoise Forestière et des Allumettes ở Bentuy cần dùng những thợ làm điện (Electriciens) thật giỏi. Ai có giấy chứng-chỉ riêng về nghề ấy thời cứ viết thơ hỏi tại đấy. 5949

Trường học
(Ecoles)

Leçons de Latin — Anglais.

Leçons de Français, Mathématiques.

Préparation aux 5e, 4e et 3e A B du Lycée aux certificats et divers concours.

Prix convenable aux indigènes. Donner adresse, demander renseignements par lettre à P. D. no 22 Voie 9, Hanoi. 5.948

Lặt vặt
(Divers)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán. 5.888

MUỐN BÁN:

3 collimateurs; 1 grand niveau d'eau, 2 boussoles d'arpenteur; 1 mire.

Hỏi ông GRENÈS, ở số nhà 3, phố Jauréguiberry, Hanoi. 5.930

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 nhân-kính
Mặt đá kim
có chữ lạc-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11$50
BÁN TẠI HIỆU:
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Beri, — HANOI
3011

Cải-lương Hí-viện
HẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Tối thứ năm và thứ sáu 18, 19 Novembre sẽ diễn
KIM-VÂN-KIỀU
(Hồi thứ II)
Hát chèo cải-lương
Soạn giả: Nguyễn-ngọc-Chân
Hồi thứ 1 diễn đi diễn lại hôm lần đều được vừa ý các khán quan, thế mà hồi thứ 2 này lại hay hơn thời chắc hẳn không đến nỗi phụ lòng tuyển-ái của các qui-khách.
Đúng 8 giờ 30 mở màn, mời các ngài chiếu cố đến đúng giờ mà xem *cảnh hoạt-tượng* lần này bài trí khác hẳn lần trước.

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu,
Giá tiền: **1$30**

Pommade Ribal
Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, tốt các bệnh ngoài da. Thuốc ấy lúng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.
Giá tiền: **0$80**
BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi
3008

NHAN ĐIP BẮC CAO
Không đâu có hàng rẻ bằng

Bắc tôi vừa mới nhận được ở bên Tây gửi sang những món hàng sau này: *Giấy gai tây đủ khổ bao, sáng là các thứ Bạc ngọc Ngọc Xanh, ngọc Tím, bao cổ, bao mới, đến cổ cổ.* Hiện tôi lại có bán các thứ: *Nước Hoa, Sáp Thơm và Bột Mắp* hiệu «EDAC». Nhân dịp giá tiền bạc tây nay, nên tôi mua được những thứ hàng trên này rẻ lắm. Se giá bây giờ với mấy tháng trước, thì mỗi đồng bạc ba tới 6 lần, vậy nên tôi được bao nhiêu tôi xin hiến các qui-khách hết cả. Qui-khách chiếu-cố đến mua hàng ở bản hiệu cổ biết cho là sự thực, những món mua ngày, khi cần đợi ngày mình là cái buổi mà những mặt hàng trên này bán chạy lắm. Kính cáo.
ĐỨC-LƯỢNG, 58, Rue des Pavillons-Noirs
nhỏ 58, Rue Hàng Mã-(Mây) Hanoi

LỆ MUA BÁO
Xin nhắc lại để các ngài được biết rằng: điều mua báo thì phải trả tiền trước. Vậy cần biết quí ông nào mua thì gửi tiền cho; hà không có tiền gửi theo giấy mua thì bản quán không trả lời. Mua báo thì tính từ năm hoặc nửa năm mặt tháng tây trở đi cho gọn

MUỐN BÁN RẺ !!

Vì cửa hàng sắp giọn lại phố hàng Đường, số 45, nên muốn bán rẻ:
Tủ sắt dựng bạc.
Tủ lim bày hàng.
Và các hàng dạ laine, v.v...
Chỉ bán từ mồng 10 đến 20 Novembre 1926 mà thôi.
Nên đến xem ngay.

NAM-THỊNH
6, Rue des Cantonnais, Hanoi.

SÂN-NHIÊN-ĐÀI

Hai tôi hát tuồng thu hạ giá là:

Tối thứ năm và tối thứ sáu (18 và 19 Novembre 1926)
Mỗi tối diễn hai tích
Giá chỗ ngồi:
Ở trên gác thu: 0 p.40 0 p.20 0 p.15 0 p.10
Ở dưới nhà: Hạng nhất, hạng nhì, hạng ba đều thu đồng loạt một hào (0$10)

Tối thứ năm 18 Novembre 1926
Hát tuồng
Diễn luôn hai tích:
1° TAM ANH CHIẾN LÃ-BỐ
Diễn từ hồi Quan-hầu chém chết Hoa-Hùng cho đến lúc Lã-Bố bị thua chạy.
2° NÚI KỲ-SƠN ĐỈNH-SƠN NGỘ LƯƠNG DUYÊN
(Hài kịch)
Tích này hay nhất và vui nhất chỗ Giáo-Kim làm mai cho Đỉnh-Sơn lấy Đậu-tiên-Đồng.

Tối thứ sáu 19 Novembre 1926
Hát tuồng
Diễn luôn hai tích
1· TIẾT ĐỈNH SƠN NHỊ THỬ PHỐI LƯƠNG-DUYÊN
Diễn từ hồi Tiết-đỉnh-Sơn đánh nhau với Tô-bảo-Đồng cho đến lúc lấy được Trần-kim-Đỉnh làm vợ lẽ.
2· VÕ TÒNG SÁT TẨU
Tích này vui trò và có đánh võ toàn bằng đồ thật cả.
3005

Tại hiệu CHARMEUSE
PHỐ LIÊN-TRÌ, số 43, HÀ-NỘI
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)

CÓ BÁN:

Các thứ mũ dân-ông, dân-bà, trẻ-con; — tất tay, khăn; — áo dân-bà, con-gái; — tạp hóa; — giầy dân-ông; — khăn bàn, khăn ăn, khăn mặt, khăn tắm, khăn giải giường; — áo *sơ-mi* đi lễ, người-lớn, trẻ-con, áo-ngủ; — đồ chơi, vân vân.

Vừa mới sang: bérêts Casque. — Sắp sang: cravates đẹp — áo sơ-mi hoa — giầy dạ đi trong nhà — tất chân — đồ chơi, vân vân.

Hiệu «CHARMEUSE» **BÁN THEO GIÁ QUAN TIỀN TÂY RẤT RẺ.**
4064

VỆ-SINH-BÁO
Direction: 59 Rue Paul-Bert — Hanoi — Téléphone N° 96

Tòa báo VỆ-SINH đến nay đã nhận được *ngót một vạn bức thư xin gửi cho báo biếu không*. Vậy chi nay mai là hết số báo biếu không và Báo-quản không nhận giấy xin nữa. Vậy ngài nào còn chưa gửi tên đến thì nên kịp gửi, kẻo muộn.

Nay làm số mới, vậy ngài nào *xưa nay vẫn nhận được báo*, cũng *cứ viết thư về cho* thì mới có tên, và sau mới còn có báo biếu gửi đến.

Cho tiện việc vào sổ, xin các ngài *viết thư thật vắn-tắt*, và cốt nhất là *biên tên và chỗ ở cho rõ*.

Ở góc bức thư, xin *đề to tên tỉnh* các ngài ở vào nữa, để khi đến nơi xếp ngay thư tỉnh nào vào tỉnh ấy cho tiện.
Vệ-SINH-BÁO
5002

POSTES RECETTE AUXILIAIRE HANOI B.

Số Bưu-điện phố hàng Bồ Hanoi

Hòm bỏ thư của sở giấy thép phố hàng bồ mỗi ngày 7 chuyến lấy thơ. Những thơ to bỏ vào hộp lấy sẽ được đi rất nhanh chóng.

Ở đây có bán cả các thứ tem, giấy tín chỉ, nhận thơ recommandée, bán và phát những Mandat Tây và Mandat Đông-pháp.

Các ngài có cần nỗi điều gì xin cứ đến đấy lúc nào cũng có người chực tiếp.

Furan **Đặc biệt! Đặc biệt!** **Pervenche**

GIÁ HÀNG KỂ TỪ NGÀY 16 NOVEMBRE 1926

Tuy rằng giá hàng bên Pháp rất cao, nhưng bản-hiệu muốn quảng-cáo các thứ xe hiệu PERVENCHE và FURAN, nên bản-hiệu quyết chỉ tăng giá ít nhiều mà thôi. Vậy quý-khách nên nhân lúc giá lời này mà mua hàng.

Xe đạp hiệu FURAN hoặc hiệu PERVENCHE gọng gập, mạ kền và cháng men rất kỹ, vòng trong bánh xe nửa kền, một cái hãm lịch-sự, tay vịn kiểu Anh, một cái túi, một cái ống bơm, một cái chuông, một cái che-giầy	34$00
Xe đạp FURAN hoặc PERVENCHE cũng giống như trên này, có hai cái hãm lịch-sự	35.00
Xe đạp FURAN hoặc PERVENCHE hai máy hãm, và có đèn	36,00
Xe đạp FURAN lịch sự có men các sắc, rất đẹp, đại lịch sự	39,00
Xe đạp FURAN đủ đồ theo kiểu Anh hai máy hãm kiểu Anh, yên tốt. Xe thượng hạng	42.00

Không mất phí tổn về sự bao gói. Gửi hàng đi các tỉnh, và khắp Đông-dương
NÊN VIẾT GIẤY NGAY CHO MONSIEUR DEBIOLLE
116, Avenue du Grand Bouddha, Hanoi — GIÂY NÓI SỐ 520
3057

THANH-HÓA

Người Hoa kiều với dân bị lụt. — Hàng bang Hoa-kiều tại Thanh-hóa đã xin được phép tổ-chức cuộc diễn kịch tuồng Tàu theo cách cải-lương do các tay tài-tử Hoa-kiều diễn để quyên tiền giúp dân bị lụt. Cuộc hát này định vào tối chủ-nhật 14 này. Hàng-bang có nhờ hội-đồng cứu-tế Thanh-hóa chủ trương cuộc làm phúc này.

Giếng nước ở Phủ thọ. — Bộ đầu năm nay quan phủ Thọ-xuân có xuất tiền ra đào một cái giếng nước để cho cả hạt có nước ăn khỏi phải cái tệ thuê một người lính tiền hàng năm để lo việc gánh nước sông Vân rồi quan Công-sứ và quan Tổng-đốc có đến phủ thấy sự ích-lợi cái giếng đó nên đã trả lại cho quan phủ 150$ là số tiền đã xuất ra trước đào.

Tỉnh Thanh với hội chợ Nam-định. — Nam-định với tỉnh Thanh vốn là làn-cận nhau gần hơn Thanh với Nghệ, thế mà không biết sao hội chợ Nam-định lại không thấy tỉnh ta dự một phần vào cũng khá tiếc vậy, hay là các nhà kỹ-nghệ thương mại ở Thanh chưa hiểu rõ sự ích lợi của cuộc hội-chợ chăng?

X. lai cảo.

Trường mới, sắp làm — Hạt Phú-thọ nay mai lại sẽ làm hai cái trường-học ở làng Hương-nhượng và Quản-khánh nữa, số tiền cất trường do dân làng tổng quyên.

Hạt Phú thọ lại cũng đã xin cất thêm một cái trường Âu-học cũng do tiền của dân quyên. Song có một điều nên chú ý là trường học mà lấy tiền quyên của dân cất lên, thì các quan phủ huyện nên giao cho các nhà thầu khoán có tài lực làm thì hơn chớ trước nay về việc đó thấy có nhiều người không phải là thầu khoán mà cũng được quyền trung lấy mà làm, nên chỉ có trường mới làm độ 8 tháng mà đã hư-hỏng và đổ nát.

Dịch tả vẫn còn. — Ở huyện Ngư-sơn, hạt Đa-bái lại có nhiều bệnh dịch tả, chung quanh trường học ở đó đều có, nên các thầy giáo ở đó xin cho học trò nghỉ.

Lại ở huyện Hiệu-Lộc cũng có 13 người chết về bệnh nầy.

Một đứa trẻ con mới đẻ không có hậu môn. Ở huyện Nông-cống vừa rồi có một nhà kia sinh một đứa con trai mà không có hậu-môn. Nay đem đến nhà thương mổ thì đứa bé ấy được bình an vô sự.

Về việc bổ thầu — Việc bổ thầu nấu cơm ở nhà thương và ở nhà pha thì kỳ vừa rồi không có ai được trúng, vì là các giá bổ thầu đều cao hơn giá nhà-nước định. Thế nay qua đến tháng sau sẽ định ngày bổ thầu lại.

Hát Tàu giúp dân bị lụt: — Tối 14 và 15 Tây vừa rồi Hàng Bang Hoa-Kiều có tổ chức cuộc diễn kịch tuồng Tàu cải-lương do Hội-đồng cứu-tế Thanh-hóa chủ trương, có quan Công-sứ chủ tọa và có các quan Tây Nam chứng kiến. Kết quả như sau này:

Tiền bán vé.	178$20
Tiền cáng	6,30
Tiền quyên trong khi hát	67.04
Cộng là:	251$54
Tiền chi phí thuê rạp và các khoản vặt:	74.20
Còn lại được là:	177$34

Số tiền 177$34 này hàng Bang và Hội-đồng cứu-tế đã trình quan Sứ và gửi ra ngay cho một tỉnh bị nạn.

Kính cáo các hội Thể-dục. — Hội Kiến-hương thể dục chúng tôi muốn giao thiệp với các hội Thể-thao ở ngoài Bắc để tập nhau kết tình thân ái trong đường thể-dục. Vậy hội chúng tôi muốn biết sân chỗ ở và tên các ông chủ hội hoặc *Capitaine* các hội để tiện việc thư tín, vì chúng tôi cũng đã viết nhiều thư rồi mà phần nhiều thì nhà giấy thép giả lại vì không rõ chỗ ở. Vậy xin hội nào muốn giao thiệp với hội chúng tôi thì viết thư cho M. Thu là Capitaine sẽ chúng tôi hoặc viết cho quan Chánh Công-sứ là Hội-trưởng hội chúng tôi.

Hội Kiến-Hương lai cảo

Nạn xe hỏa. — Hôm 12 tây chuyến xe Thanh-chay ra Hanoi hồi 2 giờ đến khoảng km. 167 Đồng-tâm, có một người đàn bà vừa dắt vừa cầm, gánh lúa đi gấp bên đường sắt, xe hấp còi mà người ấy vẫn không nghe thấy, nên chỉ cái gánh đưng vào đầu tàu, nên người ấy bị gẫy xương vai và vỡ đầu chết.

QUẢNG BÌNH

Giúp dân bị lụt. — Cuộc quyên-trợ giúp dân bị lụt ở Bắc-kỳ một kỳ báo trước đã lượm được rồi; nay ở hạt Quảng-ninh hiện quyên được 56 p 8½, hạt Tuyên-hóa được 152.00 hạt Lệ-thủy được 210 p 00 Tổng là tổng cộng số bạc cả toàn hạt, vừa kỳ trước và kỳ này cộng được 1082 p. 80.

Số bạc ấy hiện đã đệ vào hội-đồng cứu-tế ở Huế chuyển đệ ra Bắc-kỳ.

TOURANE

Bệnh dịch tả. — Trong khoảng từ hôm 5 Novembre cho đến 15, là cái thời kỳ mà sở Y tế đã bắt đầu đề phòng thì nghe như cái bệnh nguy hiểm ấy cũng vẫn cầm chừng không lan ra nữa, số người bị hại chỉ có vài ba mạng mà thôi. Xem như thế thì sự đề phòng cũng có ổ lắm, mong rằng ai nấy nên biết lấy câu «Thủ thân vi đại» mà chớ lăng bỏ sự kiêng cữ giữ gìn tại thực là bay lắm vậy.

Sự tiêm thuốc trừ dịch vẫn cứ tiếp hành luôn luôn cho đến ngày bình phục mới thôi.

Mắc thuốc mê. — Chiều hôm 11 Novembre có một người lạ mặt, ăn-quần rách rưới, vào xin một nhà kia ở bên trên cửa Hạyên, gặp lúc nhà đương ăn cơm, mới cho nó chén cơm ăn; người lạ ăn xong lại xin nước uống, nhân cơ nhà còn ăn, nhác đưng dậy cứ để cho tên ấy tự tiện xuống bếp uống; uống xong liền xử ấy, mà cũng đều đồ nát cả, đã đến mười mấy năm không ai ngờ tới, ông Nhân lại bàn với mấy ông quan Lào để tu bổ lại ngon chùa ấy. Ông Nhân tu bổ hết tất cả là 1.500 p. còn việc tô tượng thì quan Lào nhận làm, nhưng tự khi ấy đến nay vẫn không thấy làm gì. Ông Nhân là người Nam mà tu sửa chùa Lào thì cũng là cố tri-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bỏ lại đất quá, mà vì-tất có được công-hiệu cho linh-hồn người bản-xứ.

Mới đèn! Mới đèn!!
Giường Hồng-kông bằng đồng mạ vàng cột vuông kiểu mới, rất nhã và các kiểu giường bằng sắt giá bán phải chăng.
GƯƠNG SOI các kiểu các kiểu KHUNG giường tây rất nhã và bền.
Hiệu TRỊNH-XUÂN-NGHĨA 7 Rue du Chanvre Hanoi Tél. n° 250.

NHÀ BÁ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi
Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:
ABLENNOL
là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santalol chất: Salol và chất: Urojormine
Giá 1$30 một hộp

Hiện còn giam nó tại huyện, và sẽ giải trở về trong tỉnh.

Thế mới biết những quân trộm-cướp quen thân, dù có bị mất vòng luy-tiết, mà hễ thoát được là cũng cứ giở nết xưa thói cũ. Và sự cho người lạ vào bếp nấu nước, là lắm khi xảy ra nhiều điều nguy-hiểm như vậy đó, bà con ta phải nên lưu ý giữ gìn.

TIN AI-LAO

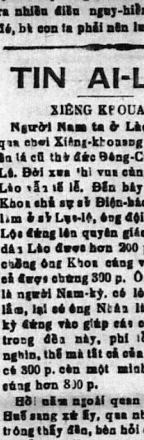
XIÊNG KHOUANG

Người Nam ta ở Lào. — Tôi có qua chơi Xiêng-khoang có thấy cái ấn tá cũ thờ đức Đông-Cung và Hậu-Lê. Đời xưa thì vua cũng quan dân Lào vẫn tế lễ. Đến bây giờ có ông Khoa chủ sự sở Điện-báo, ông Nhân làm ở sở Lục-lộ, ông đội Bích và ông Lộc đứng lên quyên góp, dân Nam đất Lào được hơn 200 p. và hai vợ chồng ông Khoa cũng vào 50 p. tất cả được chừng 300 p. Ông Khoa này là người Nam-kỳ, có lòng sùng đức lắm, lại có ông Nhân là người Bắc-kỳ đứng vào giúp các công việc làm trong đền này, phí tổn hơn một nghìn, thế mà tất cả của thập phương có 300 p. còn một mình ông Nhân cũng hơn 300 p.

Bởi năm ngoái quan Thanh-tra ở Huế sang xứ ấy, qua nhà Điện-báo, trông thấy đền, bèn hỏi chuyện, nhân dịp ấy, ông Khoa và ông Nhân có xin ngài lần với Nam-triều phong sắc. Đến đầu tháng bảy ta vừa rồi đã có sắc đến nơi. Ở Lào mới có đền này có sắc là một. Hôm nước sắc linh đình long trọng lắm. Người Khách người Lào đến lễ rất đông. Tế lễ song thì các đồ lễ ấy đem về nhà ông Khoa lại mời dân đến ăn uống rất vui vẻ.

Ở xứ Xiêng-khoang lại có cái chùa tên gọi là Paia-Vát, chùa thiệt to nhất xứ ấy, mà cũng đều đổ nát cả, đã đến mười mấy năm không ai ngó tới, ông Nhân lại bàn với mấy ông quan Lào để tu bổ lại ngon chùa ấy. Ông Nhân tu bổ hết tất cả là 1.500 p. còn việc tô tượng thì quan Lào nhận làm, nhưng tự khi ấy đến nay vẫn không thấy làm gì. Ông Nhân là người Nam mà tu sửa chùa Lào thì cũng là cố tri-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bỏ lại đất quá, mà vì-tất có được công-hiệu cho linh-hồn người bản-xứ.

Rượu bổ-đào: TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình in nhãn in ra đây, chớ không như có mấy thứ thuốc rượu nhãn lạ, làm trở-trêu cho hiệu-quả và người có tri khôn thì không ai có thể tin được!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ «*Tonique Tonkinois*» là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bỏ lại đất quá, mà vì-tất có được công-hiệu cho linh-hồn người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng tiền, 54
HANOI
Xin xem kỹ cái dấu hiệu ở trong vỏ hộp, kẻo lầm.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở
Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi giấy quản báo, chữa lại thế nào thì biên rõ rằng who đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được để mới tiện giấy quản báo.
Đổi ai không gửi tiền theo thì cứ để người nhà mới hoặc phải trả nộp-hàng.

NGẬM MỘT HƯỜN

VALDA

TRONG MIỆNG

Thì Khỏi đau đớn giọng, Khan cổ, Khỏi nóng lạnh, sổ mũi, và lại Không ho.

Có nghẹt mũi, ho nhiều, mà ngậm được thuốc ấy thì cũng hết liền.

— ẤY LÀ —

một thứ thuốc thần hiệu lắm

ĐỂ MÀ TRỊ

các chứng bịnh ho lao và tức ngực.

THUỐC HƯƠN VALDA

có bán cùng trong các tiệm thuốc

Có mua thì nhớ coi trên nắp hộp có hiệu chữ

VALDA

MỚI THIỆT PHẢI

CHÈ 寧泰

Quý-khách muốn xơi thứ chè quanh năm thơm ngon, xin lưu-tâm chiếu-cố xơi chè chính-hiệu NINH-THAI thời quý-khách sẽ được mãn-ý.

NINH-THÁI

10, Rue des Cantonnais, Hanoi
113, Phố Khách, Haiphong
78, Phố hàng Trống, Nam-định

yếu đuối vàng vọt

GẦY MÒN

Thuốc SIROP **DESCHIENS** có huyết sắt

Làm cho đứng vào mấy mươi ký là mười vì thuốc của các Lương-y trứ danh.

Thuốc chữa bách bịnh thần tiên nổi tiếng khắp hoàn cầu, thử một lần sẽ rõ. Các nhà thương và Chính-Phủ đều dùng cả. Phải mua ở Paris : DESCHIENS, 6 phố Prony, và các nhà bán thuốc.

L'Anémie



Bịnh đau máu

hễ mang lấy thì nặn nề khổ chịu càng ngày thôn mòn ốm gầy. Nên ai có bịnh khó-hiểm ấy thì phải biết vùng-vẫy mau lo uống thuốc liều PILULES PINK, là thuốc bổ máu, bổ gân cốt một cách thần-hiệu.

Thuốc liều PILULES PINK có bán cùng các nhà bán thuốc.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mệt khỏi nên dùng thuốc

Peptonate de fer MONTES

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$80

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu đầu nai)

Bệnh bạc máu, kém sức, yếu đuối, đều là những bệnh người ta thường hay mắc phải, vì làm lụng quá hay lo nghĩ nhiều. Nó làm cho kém hẳn chân huyết đi mà chính chân huyết ấy cũng lại còn yếu đi nữa. Vậy ta cần phải bồi bổ ngay vào chân huyết. Muốn bồi bổ cho chân huyết thì không còn thuốc gì hay bằng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai). Thuốc này vừa bổ vừa chống khỏi bệnh yếu đuối, mỏi mệt, xấu máu, nao nóng sau khi mới khỏi bệnh giáp, bệnh rét rét, những bệnh lâu năm.

Thuốc này làm cho chân huyết bình phục lại như thường và lọc cho huyết được trong trẻo. Đàn bà sau khi ở cữ mà dùng thuốc này thì cũng tốt lắm. bổ hết cả mọi đường hay sức khỏe.

Các ông bác-sĩ đều bảo thuốc này là một thứ thuốc rất tốt để chữa khỏi kẻ có hàng ngàn hàng vạn người.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

VÂY ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm mà dán bà ở từ . . . . . Một litre : 2$ 10*
Trước khi ăn cơm uống một ốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai : 1 , 25*

GRANULÉ HISTOGÈNE QUE. — *Thuốc hạt. Một chai : 1 , 25*
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn tre con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOB NE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai : 1 , 25*

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai : 0 , 80*

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phân người mua phải chịu

3003

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa xưng da dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine

Giá mỗi chai : 2$ 50

Có bán tại : Nhà Ba chuông Hanoi

Hoa Đào Trước gió

(NẠN-TRUNG TÌNH NỮ-LANG)

(Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết)

Sách dày non 300 trang. Giá bán 0$ 65
Cước phí 0$ 20. Mua buôn trừ 15 phần.
Thư và Mandat xin gởi cho :

M. BÙI-XUÂN-HỌC

Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

5556

Ở các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các ngài đau dạ dày đã tiêu tan đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là : ăn kỵ vị, bệnh dày, bệnh ợ chua, đau vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

9, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

Nhà Bán-đồ e TẮM-TẮM ở Hà-nội, ở phố hàng Trống Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Rắc thuốc bột

SUDOL

thì lức khắc tuyệt nọc

RÓM-SÀY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau róm-sày không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn : 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng tiền

HANOI

3007



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU

BÁO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất ngủ, khi huyết suy yếu, than thì mỏi mệt gầy còm, hay ra kem huyết sinh ra rạo phổi, làm cho hay ho nữa.

Ấy là

THUỐC HƯƠNG BỔ HUYẾT

MÀU BỔ 1$ 40

3001



Hút thuốc-lá hiệu MÉLIA :

MARINA (Giấy đỏ).

DIAMANT (Giấy trắng).

Hương-vị thơm ngon. — Không rát phổi

3007

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp

HOTCHKISS

Một cái kiểu độc nhất vô-song. — 12 mã-lực. — Về đường lịch sự và về đường cơ khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về đàng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vậy có những tính chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE :

« LE JUSTE MILIEU »

Xưởng xe ô-tô BOBILLOT

3014

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Cỏ, Hanoi, đã kinh nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Giúp hiệu lẹ thường — Không sót
Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có 2 ống thuốc nhỏ . . . . . 0$ 90

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI :

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI

3013

GRANDS MAGASINS REUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI



MÁY NÓI « ODÉON »

Hòm gỗ sơn, cải hàn dùng được hai việc, dùng đĩa chạy saphir, hay đĩa chạy ghim cũng được cả. Máy tốt mà êm.

35$ và 25$

Có nhiều đĩa hai mặt.

VÌ MÙA MƯA

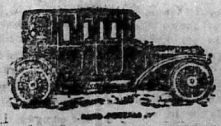
Sang Lào phải đi lối Đông-hà

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thư ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI

Đông-hà cứ thứ ba chạy lên Laobao ngủ, sáng hôm sau đi đến Savanakhet đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.



LƯỢT VỀ

Savanakhet sáng sớm thứ hai chạy đến Schepone ngủ, chiều hôm sau tới Đông-hà.

Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giây-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bản-ty liệu xếp xe cho đủ.

Đường đi Huế và Yên-lý đi Nghĩa-hưng ngày nào cũng có xe chạy, xin lấy về trước một ngày.

Lối đánh giây thép : PHAMVANPHI, Fich, Đông hà, Yên-lý, Thanhkhe hay là Napé

3008



3045

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN